ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TU MƠ RÔNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:14/BC-UBND	*Tu Mơ Rông, ngày 13 tháng 01năm 2023*

BÁO CÁO
Tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2022 và dự kiến kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2023

Kính gửi: Thường trực Huyện ủy.

Căn cứ Công văn số 1384-CV/HU, ngày 29 tháng 12 năm 2022 của Huyện ủy Tu Mơ Rông về việc chuẩn bị nội dung làm việc với Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2023.

Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2022 và dự kiến kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2023 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

PHẦN I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2022

I. Kết quả đạt được

1. Về kinh tế

a. Thu, chi ngân sách; hoạt động tín dụng

- Thu ngân sách: Thu ngân sách tính đến 31/12/2022: 71.012/42.630 triệu đồng đạt 166,57% so với dự toán tỉnh, huyện giao đầu năm (thu ngân sách địa phương được hưởng đạt: 55.552/32.177 triệu đồng, đạt: 172,64% so với dự toán tỉnh, huyện giao đầu năm).

- Tổng chi ngân sách đến ngày 31/12/2022 là: 398.705/307.084 triệu đồng, đạt 129,83% so với dự toán tỉnh, huyện giao đầu năm.

- Công tác nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý ngân sách địa phương: UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị, địa phương; rà soát cắt giảm các khoản chi thường xuyên không cần thiết để cơ cấu lại hợp lý và hiệu quả theo điều hành của Chính phủ, chỉ đạo của UBND tỉnh. Kiểm tra chặt chẽ việc kê khai thuế; tăng cường kiểm tra, giám sát trong quản lý thu thuế; triển khai quyết liệt các biện pháp chống thất thu thuế nhất là các khoản thu liên quan đến đất đai, tài nguyên, khai thác khoáng sản,... Đồng thời, chỉ đạo phòng, ban, ngành chuyên môn thực hiện nghiêm công tác kiểm tra, giám sát, thực hiện nghiêm giao ban thường kỳ khối tài chính tỉnh, huyện hàng quý theo kế hoạch.

- Tình hình và kết quả xử lý nợ đọng thuế: Tổng số nợ thuế trên địa bàn

huyện: 966,3 triệu đồng; trong đó số nợ năm 2021 chuyển sang là 546,7 triệu đồng và nợ phát sinh năm 2022: 2.597,7 triệu đồng. Số nợ đã thu lũy kế tính đến ngày 31/11/2022: 2.178,1 triệu đồng; Để tiếp tục thu hồi nợ đọng thuế trong thời gian tới: Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo Chi cục Thuế khu vực số 2 tăng cường công tác tuyên truyền, vận động người nộp thuế trong việc thực hiện nghĩa vụ thuế với NSNN. Thực hiện đồng thời nhiều giải pháp đôn đốc thu nợ, cưỡng chế nợ thuế nhằm thu hồi nợ vào NSNN đối với nhóm nợ có khả năng thu. Hoàn thiện hồ sơ trình cấp có thẩm quyền thực hiện xóa nợ theo quy định của Nghị quyết 94/2019/QH14 ngày 26/11/2019 đối với nhóm nợ khó thu. Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị chủ đầu tư trên địa bàn để nắm thông tin và thực hiện thu hồi nợ thuế theo quy định.

- Tổng dư nợ đến 31/12/2022 đạt 322.704 triệu đồng, trong đó nợ ngắn hạn 5.756 triệu đồng, nợ trung hạn 229.614 triệu đồng và nợ dài hạn 87.334 triệu đồng. Doanh số cho vay đạt 128.036 triệu đồng, tăng 67.560 triệu đồng so với 31/12/2021, với 2.396 lượt khách hàng được vay vốn. Doanh số thu nợ đạt 54.169 triệu đồng, tăng 7.554 triệu đồng so với 31/12/2021, chiếm 42% tổng doanh số cho vay. Đến 31/12/2022, tổng dư nợ đạt 322.704 triệu đồng, tăng 73.520 triệu đồng so với 31/12/2021, đạt 100% kế hoạch, với 5.515 hộ còn dư nợ. Trong đó, dư nợ nguồn vốn địa phương 24.232 triệu đồng.

b. Về tình hình giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công và kế hoạch vốn chương trình mục tiêu quốc gia:

- Giải ngân kế hoạch vốn đầu tư: Tổng kế hoạch vốn đã giải ngân đến ngày 31/12/2022: 68.895/176.834 triệu đồng đạt 38,96%. Trong đó: Chi ngân sách huyện 13.675/14.906 triệu đồng, đạt 91,74% so với kế hoạch; Chi ngân sách tỉnh 7.118/23.007 triệu đồng, đạt 30,93% so với kế hoạch; Kế hoạch vốn đầu tư các Chương trình MTQG: 48.132/138.921 triệu đồng, đạt 34,64% kế hoạch.

* Khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện: Là năm đầu triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 nên gặp nhiều khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện. như: Tiến độ xây dựng, trình ban hành và ban hành các văn bản quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia của các bộ, cơ quan Trung ương, tỉnh còn chậm và chưa được ban hành đồng bộ, kịp thời đã ảnh hưởng trực tiếp đến tiến độ thực hiện; Việc Trung ương giao kế hoạch vốn ngân sách Trung ương năm 2022 chậm so với thời hạn lập dự toán ngân sách Nhà nước hằng năm gây nhiều khó khăn cho địa phương trong cân đối xác định nguồn lực đối ứng từ ngân sách địa phương, huy động nguồn lực hợp pháp để thực hiện các chương trình. Ngoài ra, tính đến thời điểm hiện nay còn một số nội dung Bộ ngành Trung ương, tỉnh chưa ban hành văn bản hướng dẫn nên địa phương không đủ cơ sở để thực hiện.

- Tình hình xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản: Tính đến thời điểm hiện tại trên địa bàn huyện không phát sinh nợ đọng.

c. Tình hình phát triển các ngành, lĩnh vực

- Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản:

* Sản xuất vụ Đông - xuân

*** Cây lương thực**

- Cây lúa vụ Đông xuân: Nhân dân trên địa bàn huyện đã thực hiện gieo cấy được 253 ha/250 ha, đạt 101,2% so với kế hoạch tỉnh, huyện giao. Ngoài ra một số xã triển khai mô hình trồng thử nghiệm giống lúa diện tích khoảng 9,3 ha[1]. Năng suất đạt 35,04 tạ/ha, sản lượng đạt 886,5 tấn. So với năng suất và sản lượng cây lúa vụ Đông Xuân năm 2020-2021 thì cây lúa vụ Đông Xuân năm 2021-2022 đạt cao hơn 4,94 tạ/ha[2].

- Cây vụ mùa: Nhân dân trên địa bàn huyện hiện triển khai xuống giống, gieo trồng khi điều kiện thời tiết thuận lợi, đảm bảo lịch thời vụ cụ thể:

+ Cây Lúa nước vụ mùa: Diện tích cây lúa nước nhân dân đã thực hiện được là 1.269 ha/1.270 ha KH, đạt 99,92% so với kế hoạch giao.

+ Cây lúa rẫy: Nhân dân đã thực hiện được 288,6 ha/512 ha KH, đạt 56,37% so với kế hoạch giao.

- Cây Ngô vụ mùa: Nhân dân đã thực hiện được 172,2ha/ 209 ha KH, đạt 82,3% kế hoạch giao. Năng suất cả năm 33,40 tạ/ha, Sản lượng đạt được cả năm 575,15 tấn.

- Cây rau các loại: Nhân dân đã thực hiện được 50 ha/50 ha KH, đạt 100% kế hoạch huyện giao.

- Cây sắn *(mỳ)*: Nhân dân đã thực hiện được 2.100 ha/1.992 ha KH, đạt 105,4% kế hoạch giao.

* Nguyên nhân cây Lúa rẫy, cây ngô, cây rau các loại không đạt là những năm gần đây bà con tập trung trồng những loại cây khác có giá trị kinh tế cao hơn.

*** Cây lâu năm**

- Cây cà phê: Nhân dân đã thực hiện được là 1.647,5/1.787 ha đạt 92,2% KH giao. Trong đó trồng mới năm 2022 là 61,2ha/41ha đạt 149,26% so với Kế hoạch giao. Diện tích cho thu hoạch là 1.153,5 ha/1.267 ha đạt 91% so với KH giao.

* Nguyên nhân tổng diện tích cây cà phê không đạt so với kế hoạch giao là do một số diện tích trồng từ nhiều năm trước đến nay đã hết chu kỳ kinh doanh và công tác chăm sóc của người dân chưa đảm bảo theo quy trình kỹ thuật nên người dân đã phá bỏ diện tích không có khả năng phục hồi để tái canh hoặc chuyển đổi cây trồng.

- Cây Mắc ca: Nhân dân đã thực hiện được là 37,9 ha/40,5 ha đạt 93,6% KH huyện giao *(đạt 118,45% KH tỉnh giao)*. Trong đó trồng mới năm 2022 là 20,9 ha/23,5 ha đạt 88,93% so với kế hoạch huyện giao *(đạt 139,3% so với kế*

---

[1] Xã Tu Mơ Rông 6,3 ha, xã Tê Xăng 1 ha, Văn Xuôi 2 ha

[2] Năng suất cay lúa vụ Đông Xuân năm 2020-2021 đạt 30,1 tạ/ha

hoạch tỉnh giao 15 ha).

- Cây ăn quả: Nhân dân đã thực hiện được là 284,99 ha. Trong đó trồng mới năm 2022 là 84,99 ha/185 ha đạt 45,9 % so với kế hoạch giao. Tuy nhiên các diện tích cây ăn quả trên địa bàn huyện nhân dân đa phần trồng manh mún, không có cây chủ lực, chủ yếu là trồng quanh nhà, rẫy để phục vụ cho gia đình.

* Nguyên nhân: Diện tích đất trồng trọt trên địa bàn huyện chủ yếu trên đất dốc, khó hình thành các vùng trồng tập trung, chuyên canh để nhân dân, các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình mở rộng diện tích. Trong thời gian quan, diễn biến thời tiết và dịch bệnh phức tạp làm ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp. Nguyên nhân nữa là Nguồn vốn hỗ trợ từ nguồn ngân sách của Nhà nước còn hạn chế và người dân trên địa bàn huyện chủ yếu là người dân tộc thiểu số phần lớn là hộ nghèo nên chưa đủ nguồn lực để đầu tư phát triển trồng mới cây ăn quả. Một số xã vẫn chưa tạo được như mô hình mẫu để tổ chức tuyền truyền, vận động, lan tỏa trong dân; người dân còn sản xuất tự phát chưa theo chủ trương, định hướng chuyển đổi cơ cấu cây trồng của huyện, mối liên kết giữa nhà nước - người dân - doanh nghiệp còn hạn chế, giá cả thị trường chưa ổn định nên người dân chưa mạnh dạn phát triển cây ăn quả.

- Cây Cao su: Diện tích cây cao su trên địa bàn huyện hiện có là 86,45 ha. Trong đó diện tích cho khai thác mủ là 59,3 ha, năng suất 11,38 ta/ha, sản lượng khoảng 6,75 tấn.

*** Cây dược liệu**

- Tổng diện tích cây sâm Ngọc Linh thực hiện đến năm 2022 là 1.715,1 ha/1.709,7 ha đạt 100,3% KH giao, trong đó trồng mới năm 2022 trên địa bàn huyện 495,40 ha/490 ha, đạt 101,1% so với kế hoạch giao *(trong đó: trồng mới trong dân 14,40 ha/8 ha KH đạt 180% KH, trồng mới trong doanh nghiệp 481 ha/482 ha đạt 99,8% so với kế hoạch)*.

- Tổng diện tích cây dược liệu khác trên địa bàn huyện đến cuối năm 2022 là 1.222,34 ha/1.219,70 ha đạt 100,21% KH giao, trong đó trồng mới trên địa bàn huyện 502,70 ha/500 ha đạt 100,5% kế hoạch *(trong đó: trồng mới trong dân 254,20 ha/200 ha đạt 127,1% kế hoạch, trồng mới trong doanh nghiệp 248,50 ha/300 ha đạt 82,8% kế hoạch)*.

Tình hình dịch bệnh cây trồng: UBND huyện chỉ đạo đơn vị chuyên môn và UBND các xã trên địa bàn huyện tiến hành điều tra tình hình sâu, bệnh hại trên các loại cây trồng tại địa phương như: lúa, mỳ, cà phê, ... và các loại cây trồng khác để có biện pháp phòng trừ kịp thời tránh gây ra dịch bệnh.

- Kết quả: Đối với Cây Sâm Ngọc Linh, tính đến thời điểm hiện nay tổng số lượng cây bị thiệt hại do sâu, bệnh mưa đá gây hại trên địa bàn huyện là 47.355 cây/497 hộ. UBND huyện đã chỉ đạo đơn vị chuyên môn chủ động phối hợp với cơ quan chức năng và các đơn vị có liên quan kiểm tra, xử lý, đến nay đã cơ bản khống chế, không lây lan. Trên cây lúa và các loại cây trồng khác *(ngô, cà phê, cao su…)* phát sinh các loại sâu bệnh hại thông thường tồn tại ở mức thấp.

- Về kết quả thực hiện các mô hình sản xuất nông lâm nghiệp có vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước qua các năm để làm cơ sở nhân rộng và giảm nghèo bền vững. Kể từ đầu nhiệm kỳ đến nay UBND huyện đã xác định phát triển các loại dược liệu gắn với du lịch là hướng đi mới, tiềm năng đem lại sự phát triển kinh tế xã hội, giảm nghèo nhanh và bền vững trên địa bàn huyện. Do đó, trong những năm gần đây, UBND huyện đã xác định loại cây trồng chủ lực là các loài dược liệu. Đồng thời, chỉ đạo các đơn vị chuyên môn, UBND các xã tập trung nguồn lực hỗ trợ và tuyên truyền nhân dân trên địa bàn tập trung phát triển diện tích dược liệu. Bên cạnh đó, tổ chức xây dựng các mô hình phát triển để làm cơ sở nhân rộng, cụ thể năm 2020 thực hiện 01 Dự án trồng cây Sơn tra trên địa bàn các Xã Văn Xuôi và Ngọk Lây với tổng diện tích 13 ha/40 hộ tham gia (*31 hộ nghèo, 06 hộ cận nghèo và 03 hộ mới thoát nghèo*). Tổng kinh phí thực hiện dự án: 538,668 triệu đồng, kết quả đến nay cây Sơn tra theo đúng hướng dẫn của cán bộ kỹ thuật, cây sinh trưởng tốt, tỷ lệ sống trên 95%.

**** Chăn nuôi***

- Tổng đàn gia súc, gia cầm phát triển trong năm 2022 trên địa bàn huyện là 72.948 con/70,248 con đạt 103,84%. *(Trong đó Tổng đàn gia súc, gia cầm bán ra để phục vụ sản xuất đời sống, trả nợ ngân hàng của bà con trong năm là 4.996 con và chết do bão lũ, bị quấn dây là 13 con. Tổng đàn gia súc, gia cầm hiện có trên địa bàn huyện năm 2022 là 67.939 con)*, cụ thể như sau:

+ Đàn trâu: Tổng đàn trâu phát triển trong năm 2022 là 7.728 con/7.915 con KH đạt 97,64% so với kế hoạch huyện giao; trong năm 2022 đàn trâu tăng trong năm là 409 con *(Trong đó tăng cơ học là 69 con, tăng tự nhiên là 340 con)*, tổng giảm trong năm là 894 con *(Trong đó số lượng bán ra trong năm là 886 con, số lượng chết do quấn dây và bão lũ là 8 con)*. Tổng đàn trâu hiện có là 6.834 con.

+ Đàn bò: Tổng đàn bò phát triển trong năm 2022 là 9.422 con/9.000 con KH đạt 105% so với kế hoạch huyện giao; trong năm 2022 đàn bò tăng trong năm là 299 con *(Trong đó tăng cơ học là 30 con, tăng tự nhiên là 269 con)*, tổng giảm trong năm là 1.179 con *(Trong đó số lượng bán ra trong năm là 1.173 con, số lượng chết do quấn dây và bão lũ là 6 con)*. Tổng đàn bò hiện có là 8.243 con.

+ Đàn heo: Tổng đàn bò phát triển trong năm 2022 là 11.572 con/9.200 con KH đạt 125,46% so với kế hoạch huyện giao; trong năm 2022 đàn heo tăng là 1.308 con *(Trong đó tăng cơ học là 997 con, tăng tự nhiên là 311 con)*, tổng giảm là 2.936 con *(Trong đó số lượng bán ra trong năm là 2.935 con, số lượng chết do bão lũ là 1 con)*. Tổng đàn heo hiện có là 8.637 con.

+ Đàn Dê: 107 con/94 con KH giao, đạt 113,8% KH giao.

+ Đàn gia cầm: 44.118 con/44.039 con KH giao, đạt 100,2% KH giao.

* Trong năm đàn gia súc, gia cầm giảm theo báo cáo của UBND các xã báo là nhân dân bán để phục vụ cho sản xuất, trả nợ ngân hàng và phục vụ đời sống của gia đình.

- Ao cá: 28,50 ha/28,50 ha KH giao, đạt 100% KH giao.

- Tình hình dịch bệnh trong chăn nuôi đến thời điểm hiện nay, trên địa bàn huyện vẫn chưa xảy ra các dịch bệnh nguy hiểm ở động vật *(Bệnh Lở mồm long móng, Tai Xanh, Dịch tả lợn Châu Phi, Cúm gia cầm…)*, chỉ xảy ra một số bệnh thông thường trên đàn vật nuôi. UBND huyện đã chỉ đạo đơn vị chuyên môn phối hợp UBND các xã hướng dẫn các hộ dân các biện pháp phòng, trị, theo dõi chặt chẽ tình hình diễn biến dịch bệnh để có biện pháp xử lý kịp thời, hiệu quả. Đồng thời tổ chức tiêm phòng vắc xin Lở mồm long móng và Tụ huyết trùng cho đàn trâu, bò trên địa bàn huyện[3]; Tổ chức tiêm phòng vắc xin cho đàn gia súc định kỳ năm 2022[4] đảm bảo theo kế hoạch.

- Chỉ đạo đơn vị chuyên môn thực hiện kiểm tra, kiểm soát các hoạt động mua bán, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật ra, vào huyện theo quy định; Phân công cán bộ chuyên môn thực hiện tốt công tác kiểm soát giết mổ, kiểm tra an toàn vệ sinh thú y.

**** Về lâm nghiệp***

- Đối với trồng rừng tập trung: Trong năm 2022 trên địa bàn huyện triển khai trồng mới 380,99 ha/348 ha tại địa bàn 11 xã *(vượt 32,99 ha so với KH giao)*. Đối với trồng cây phân tán: Từ nguồn xã hội hóa và các nguồn huy động khác, UBND các xã và các cơ quan đơn vị, tổ chức và nhân dân trên địa bàn huyện đã trồng được 805.645 cây *(trong đó: thông ba lá: 753.153 cây; các loại cây khác: 52.492 cây (gồm 3.717 cây Phong lá đỏ;10.000 cây sơn tra, 27.000 cây Hơ Man, 4.000 cây dỗi, 1.000 cây đàn hương ...).*

- Công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật: Trong năm, UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị chuyên môn, UBND các xã tổ chức tuyên truyền thực hiện ở các cấp được 323 cuộc/13.381 lượt người tham gia, ngoài ra tại các xã trọng điểm đã tổ chức ký cam kết chấp hành nghiêm các biện pháp BVR và PCCCR đối với 158 hộ gia đình có hoạt động sản xuất nương rẫy tiếp giáp với rừng.

- Công tác tuần tra, truy quét: Trong năm, UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị chuyên môn, UBND các xã đã tổ chức truy quét được 632 cuộc/6.561 lượt người tham gia.

- Công tác quản lý động, thực vật hoang dã: Thường xuyên tuyên truyền cho người dân trên địa bàn về quản lý động, thực vật hoang dã; Nghiêm cấm mọi hành vi săn bắn, bẫy bắt, mua bán động vật hoang dã. Bên cạnh đó, vận động nhân dân bảo tồn nguồn gen quý hiếm của các loại cây đặc trưng của vùng

---

[3] Tiêm phòng vắc xin LMLM và THT cho đàn trâu, bò trên địa bàn huyện với số lượng 11.278/11.450 vắc xin LMLM; 11.156/11.350 THT trâu, bò và đã hoàn tất thủ tục quyết toán gửi về Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh theo đúng thời gian quy định. *(Trong đó đã sử dụng: 11.278 liều vắc xin LMLM/11.450 liều đã nhận, hao hụt trong quá trình tiêm phòng là 172 liều; 11.156 liều vắc xin THT trâu, bò/11.350 liều đã nhận, hao hụt trong quá trình tiêm phòng là 194 liều).*

[4] Kế hoạch số 201/KH-UBND, ngày 16/6/2022 của Ủy ban nhân dân huyện.

tạo nên sự đa dạng về sinh thái[5].

- Về công tác phòng cháy chữa cháy rừng: UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị phòng, ban, UBND các xã tăng cường công tác PCCCR mùa khô, kịp thời cập nhật cấp dự báo cháy rừng và thông báo về cấp dự báo nguy cơ cháy rừng để UBND các xã, các đơn vị chủ rừng nắm bắt, chủ động triển khai các biện pháp PCCCR hiệu quả, phù hợp với tình hình diễn biến thời tiết trên địa bàn.

- Tình hình phát hiện, xử lý vi phạm: Trong năm tính đến thời điểm hiện tại, trên địa bàn huyện có phát hiện phát hiện 03 vụ vi phạm trong lĩnh vực Lâm nghiệp, trong đó:

+ 02 vụ về hành vi khai thác rừng trái pháp luật với tổng khối lượng gỗ vi phạm là 35,961 m^3[(6)].

+ 01 vụ về hành vi vận chuyển lâm sản trái pháp luật với tang vật, phương tiện vi phạm gồm 0,442 m^3 gỗ tròn nhóm VI và 02 xe mô tô độ chế.

- Số vụ đã xử lý 05 vụ[(7)], Xử lý khác 03 vụ, *(hành vi phá rừng trái pháp luật đến nay hết thời hiệu xử lý vi phạm hành chính)*; Xử lý hình sự 02 vụ[(8)]; Số vụ vi phạm tiếp tục thụ lý hồ sơ để xử lý 02 vụ.

[(5)] Tổ chức phát động chiến dịch đưa lan về rừng với hơn 1000 cây lan quý tại khu Căn cứ Tỉnh ủy; di thực 1000 cây Phong lá đỏ tại xã Ngọc Lây dọc quốc lộ 40 b, làm điểm nhấn tham quan cho tương lai;

[6] 01 vụ xảy ra tại khoảnh 14, 15 - tiểu khu 251, rừng tự nhiên, chức năng sản xuất, thuộc địa giới hành chính xã Đăk Rơ Ông; lâm phần được giao cho các hộ gia đình A Hinh, A Gih, Y Sinh thường trú tại thôn Kon Hia 3, xã Đăk Rơ Ông quản lý bảo vệ; tổng khối lượng lâm sản bị thiệt hại 23,691 m^3 gỗ thuộc nhóm thông thường *(trong đó: số lượng gỗ bị lấy khỏi hiện trường là 21,752 m^3; số lượng gỗ còn lại tại hiện trường là 1,939 m^3).*

- 01 vụ xảy ra tại tại lô 1, khoảnh 4, tiểu khu 222, loại rừng tự nhiên, chức năng sản xuất, lâm phần do UBND xã Tê Xăng trực tiếp quản lý thuộc địa giới hành chính xã Tê Xăng, huyện Tu Mơ Rông; tổng khối lượng gỗ bị khai thác trái pháp luật là 17,270 m^3 gỗ tròn.

[7] Số vụ tồn từ năm 2021 chuyển sang 04 vụ *(hành vi phá rừng trái pháp luật).*

[8] Ngày 02/6/2022, Hạt Kiểm lâm đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 01-QĐ/KTVAHS-KL về tội "Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản" theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 232 Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)* xảy ra tại khoảnh 14, 15, tiểu khu 251, rừng sản xuất là rừng tự nhiên, lâm phần do hộ gia đình, cá nhân quản lý thuộc địa giới hành chính xã Đăk Rơ Ông, huyện Tu Mơ Rông, tỉnh Kon Tum; Ngày 06/6/2022, Hạt Kiểm lâm huyện đã bàn giao toàn bộ hồ sơ vụ vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản trên cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tu Mơ Rông tiếp tục điều tra, xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

- Ngày 03/10/2022, Hạt Kiểm lâm đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 07/QĐ-HKL về tội "Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản" theo quy định tại điểm h, khoản 3, Điều 232 Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)* xảy ra tại lô 01, khoảnh 04, tiểu khu 222, lâm phần do UBND xã Tê Xăng trực tiếp quản lý, thuộc địa giới hành chính xã Tê Xăng, huyện Tu Mơ Rông, tỉnh Kon Tum. Ngày 04/10/2022, Hạt Kiểm lâm huyện đã bàn giao toàn bộ hồ sơ vụ vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản trên cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tu Mơ Rông tiếp tục điều tra, xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

đ. Xây dựng nông thôn mới:

- Tổ chức triển khai ra quân đầu xuân Nhâm Dần 2022, thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn[9]. Toàn huyện đã huy động 6.507 lượt người dân tham gia lễ phát động, tổ chức nạo vét cống rãnh, phát quang đường làng ngõ xóm, đào hố rác; mở rộng các tuyến đường đi khu sản xuất; nạo vét kênh mương thủy lợi; tu sửa khuôn viên, vườn hoa, trồng hoa và cây xanh; sửa chữa hệ thống điện chiếu sáng[10]…

- Xây dựng, ban hành kế hoạch nông thôn mới 2022[11], tiến hành kiện toàn, họp BCĐ định kỳ và tổ chức kiểm tra UBND các xã trong việc cụ thể hóa các nội dung kế hoạch. Tham mưu lựa chọn thôn điểm thôn nông thôn mới của huyện.

- Trên cơ sở tiêu chuẩn bộ tiêu chí xã nông thôn mới, giai đoạn 2021-2025 thôn nông thôn mới giai đoạn 2022-2025, UBND huyện đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn ban hành các văn bản chỉ đạo đến các xã, các đơn vị phụ trách tiêu chí nông thôn mới huyện và các đơn vị có liên quan triển khai rà soát, đánh giá xác định mức độ đạt các tiêu chí nông thôn mới *(bao gồm xã nông thôn mới và thôn điểm về xây dựng nông thôn mới*)[12].

- Chỉ đạo Tổ công tác thực hiện chương trình nông thôn mới huyện triển khai làm việc với xã Văn Xuôi để đánh giá tình hình thực hiện tiêu chí thôn nông thôn mới đối với thôn điểm cấp huyện. Qua kiểm tra, đến thời điểm hiện tại, thôn Ba Khen, xã Văn Xuôi đã đạt 7/10 tiêu chí thôn nông thôn mới *(có xác*

---

[9] Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 26/01/2022 của Ủy ban nhân huyện Tu Mơ Rông về việc Triển khai ra quân đầu xuân thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông đầu xuân Nhâm Dần 2022. Công văn số 192/UBND-NN ngày 26/01/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông về việc đề nghị chỉ đạo lễ ra quân đầu xuân thực hiện chương trình nông thôn mới năm Nhâm Dần 2022. Hướng dẫn số 01/HD-VPĐP ngày 26/01/2022 của Văn phòng điều phối nông thôn mới huyện về việc nội dung tổ chức lễ phát động ra quân đầu xuân Nhâm Dần năm 2022 thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.

[10] Nạo vét cống rãnh, phát quang đường làng ngõ xóm; đào đắp, mở rộng các tuyến đường đi khu sản xuất; nạo vét kênh mương thủy lợi: 87,112 km. Đào hố rác tại khu vực công cộng và nhà dân: 30 cái. Trồng hoa, cây xanh khu vực nhà rông và các điểm công cộng trong thôn; tu sửa khuôn viên khu vực công cộng: 02 công trình. Sửa chữa điện nhà dân và dọc đường nội thôn: 01 công trình với tổng số 10 trụ điện được sửa chữa. Duy tu, bảo dưỡng cầu treo: 04 cái. Sửa chữa công trình nước sinh hoạt: 01 công trình.

[11] Kế hoạch số 116/KH-UBND ngày 17/3/2022 của UBND huyện về triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn năm 2022 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông. Theo đó, phấn đấu đến năm 2021 có 05 xã đạt 18 tiêu chí *(Đăk Sao, Tê Xăng, Ngọk Yêu, Ngọk Lây, Văn Xuôi)*; 03 xã đạt 17 tiêu chí *(Đăk Rơ Ông, Măng Ri, Đăk Hà)*; 02 xã đạt 16 tiêu chí *(Đăk Na; Tu Mơ Rông)*; 01 xã đạt 15 tiêu chí *(Đăk Tờ Kan)*.

[12] Công văn số 01/TCT, ngày 25/8/2022 của Tổ công tác thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới huyện về việc giao nhiệm vụ thực hiện kế hoạch thôn điểm nông thôn mới cấp huyện, xã năm 2022; Công văn số 2368/UBND-NN, ngày 26 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện về việc tăng cường tổ chức thực hiện các chỉ tiêu xây dựng nông thôn mới đảm bảo theo kế hoạch, mục tiêu năm 2022.

nhận của các cơ quan phụ trách tiêu chí nông thôn mới, bao gồm các tiêu chí sau: số 2- Điện; số 3- Cơ sở vật chất văn hóa; số 4- Thông tin và truyền thông; số 5- Nhà ở dân cư; số 8- Văn hóa, Giáo dục và Y tế; số 9- Môi trường và an toàn thực phẩm; số 10- An ninh, trật tự xã hội).

* Tiến hành rà soát, đánh giá và so sánh với bộ tiêu chí nông thôn mới theo Quyết định 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025. Thực hiện đến cuối năm 2022 toàn huyện đạt 137 tiêu chí, chưa đạt được so kế hoạch *(Kế hoạch đề ra trong năm 188 tiêu chí)*, trong đó: 11/11 xã đạt 10-14 tiêu chí; Không có xã dưới 10 tiêu chí.

Theo kết quả thẩm tra, đánh giá tình hình thực hiện chương trình nông thôn mới đến hết năm 2022, trên địa bàn huyện có: 01 xã đạt 14 tiêu chí: Đăk Rơ Ông. 05 xã đạt 13 tiêu chí: Ngọk Lây, Đăk Sao, Măng Ri, Ngọk Yêu, Tê Xăng. 04 xã đạt 12 tiêu chí: Văn Xuôi, Đăk Tờ Kan, Đăk Na, Tu Mơ Rông. 01 xã đạt 10 tiêu chí: Đăk Hà.

+ Nguyên nhân: Có sự thay đổi về tiêu chuẩn đánh giá tiêu chí nông thôn mới *(bộ tiêu chí xã bao gồm 57 chỉ tiêu/19 tiêu chí thay vì 49 chỉ tiêu/19 tiêu chí như trong giai đoạn trước)*; một số chỉ tiêu tăng mức tiêu chuẩn lên so với giai đoạn trước *(tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng từ ≤35% tăng lên ≤26,5%; tỷ lệ hộ có nhà tiêu nhà tắm bể chứa nước hợp vệ sinh từ ≥ 60% tăng lên ≥ 70%; tỷ lệ hộ có chuồng trại chăn nuôi hợp vệ sinh từ ≥ 50% tăng lên ≥ 60%; ...)*, một số tiêu chí thay đổi hướng dẫn cách đánh giá *(tiêu chí về quy hoạch, tiêu chí về hộ nghèo)* dẫn đến tiêu chí đã đạt trong năm 2021 hiện nay ở một số xã chưa đạt. Kinh phí thực hiện chương trình *(bao gồm cả vốn lồng ghép từ các chương trình khác)* do trung ương, tỉnh giao muộn (*tháng 7/2022 mới giao dự toán*) mặt khác, một số nội dung chi chưa có văn bản hướng dẫn thực hiện của ngành chức năng nên các đơn vị triển khai muộn, thậm chí có nội dung chưa thực hiện được phải đề xuất chuyển nguồn sang năm sau thực hiện *(kinh phí hỗ trợ thực hiện dự án liên kết chuỗi, kinh phí thực hiện dự án phát triển sản xuất nâng cao thu nhập cho người dân....)*. Nhu cầu kinh phí để triển khai thực hiện chương trình là rất lớn, trong khi đó ngân sách Trung ương bố trí để thực hiện chương trình còn hạn chế so với nhu cầu đầu tư.

e. Đối với Đề án Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP)

Trong năm 2022 UBND huyện đã triển khai thực hiện đánh giá xếp hạng sản phẩm OCOP gồm 2 đợt.

- Đợt 1 triển khai thực hiện theo Kế hoạch số 180/KH-UBDN, ngày 24/5/2022. Kết quả kiểm tra sản phẩm OCOP năm 2022 *(đợt 1)*. Đơn vị chuyên môn đã nhận được hồ sơ đăng ký tham gia đánh giá của 02 sản phẩm của 2 chủ thể (*Hợp tác xã Dược liệu hữu cơ Tu Mơ Rông 01 sản phẩm Trà Linh Chi hoa cúc; Công ty CP Sâm Ngọc Linh Tu Mơ Rông Kon Tum 01 sản phẩm Cà phê hòa tan Sâm Ngọc Linh)*. Tuy nhiên qua kiểm tra hồ sơ sản phẩm chưa đảm bảo nên hồ sơ đã được trả về cho các chủ thể để bổ sung và tham gia đánh giá trong đợt 2 năm 2022.

- Đợt 2 triển khai thực hiện theo Kế hoạch số 272/KH-UBND ngày 11 tháng 10 năm 2022. Kết quả kiểm tra sản phẩm OCOP năm 2022 *(đợt 2)* Đơn vị chuyên môn đã nhận được hồ sơ đăng ký tham gia đánh giá của 13 sản phẩm *(trong đó có 02 sản phẩm đạt 03 sáo cấp tỉnh năm 2019 tham gia đánh giá lại theo chu trình và 11 sản phẩm tham gia đánh giá mới)*. Kết quả đánh giá: Sản phẩm xếp hạng bốn *(04)* sao cấp huyện: 02 sản phẩm; Sản phẩm xếp hạng ba *(03)* sao cấp huyện: 11 sản phẩm. UBND huyện đã có thông báo kết quả đến các chủ thể tham gia đánh giá xếp hạng sản phẩm OCOP đợt 02 năm 2022 và đề nghị đối với các sản phẩm đạt từ 03 sao cấp huyện trở lên, các chủ thể sản xuất tiếp tục hoàn thiện, bổ sung hồ sơ minh chứng cần thiết *(nếu có)* để chuẩn bị tham gia đánh giá ở cấp tỉnh.

Kết quả thực hiện Chương trình OCOP năm 2022 trên địa bàn huyện: có 13 sản phẩm/ 04 chủ thể tham gia đánh giá cấp huyện của 04 xã Đăk Rơ Ông, Ngọk Lây, Đăk Hà, Ngọk Yêu (*trong đó có 02 sản phẩm đạt 03 sao cấp tỉnh năm 2019 tham gia đánh giá lại theo chu trình và 11 sản phẩm tham gia đánh giá mới*). Tổng số sản phẩm OCOP được được Hội đồng đánh giá, xếp hạng sản phẩm OCOP huyện xếp hạng: 13 sản phẩm, trong đó: Sản phẩm xếp hạng bốn (04) sao cấp huyện: 02 sản phẩm xã Ngọc Lây. Sản phẩm xếp hạng ba (03) sao cấp huyện: 11 sản phẩm (*Đăk Rơ Ông 05 sản phẩm, Đăk Hà 04 sản phẩm, Ngọk Lây 01 sản phẩm, Ngọk Yêu 01 sản phẩm*).

g. Công nghiệp và Xây dựng

- Giá trị sản xuất công nghiệp: Trong năm tính đến thời điểm hiện tại, trên địa bàn huyện sản lượng khai thác điện thực hiện là: 234,965 triệu kwh. UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị kiểm tra, xử lý, việc thi công, xây dựng các công trình, quản lý trật tự xây dựng nhà ở tại khu trung tâm hành chính - chính trị huyện đảm bảo đúng theo quy hoạch được duyệt; triển khai công tác phòng, chống dịch covid-19 tại các công trình xây dựng; tiếp nhận và xử lý việc cấp giấy phép xây dựng cho chủ đầu tư, cá nhân khi có yêu cầu.

- Tình hình quản lý, khai thác khoáng sản trên địa bàn huyện: Sản lượng khái thác khoáng sản *(cát, đá, sỏi các loại)*: 7.713,687 m^3. Các đơn vị đều chấp hành tốt các quy định, thực hiện tốt nghĩa vụ về thuế và đảm bảo thực hiện xây dựng kế hoạch bảo vệ môi trường theo quy định.

- Tình hình đầu tư, khai thác các công trình thủy điện vừa và nhỏ: Trên địa bàn huyện một số công trình thủy điện đã đầu tư xây dựng hoàn thành và đưa vào sử dụng cụ thể; có 6 công trình; Công trình thủy điện Đăk Psi 3 *(15 MW)*; Thủy điện Đăk Psi 4 *(30MW)*; Thủy điện Đăk Ter 1 *(3,6 MW)*; Thủy điện Đăk Ter 2 (*3,4 MW)*; Thủy điện Nước Lây *(3,2 MW)*. Thuỷ điện Đăk Psi 2B *(14MW)*. Số công trình thủy điện đang đầu tư xây dựng: 02 công trình với công suất: 7,4 MW. Cụ thể: Thủy điện Đăk Psi 1 *(4MW)*; Thủy điện Đăk Psi 2 *(3,4MW)*.

- Tình hình khai thác, quản lý khoáng sản trên địa bàn huyện: Hiện nay

trên địa bàn huyện có 02 đơn vị được UBND tỉnh đã cấp giấy phép khai thác[13], 01 đơn vị được UBND tỉnh cấp phép khai thác tận dụng khoáng sản trong phạm vi công trình[14], thời gian qua các đơn vị trên đều chấp hành tốt các quy định, thực hiện tốt nghĩa vụ về thuế và đảm bảo thực hiện xây dựng kế hoạch bảo vệ môi trường theo quy định.

h. Thương mại và Dịch vụ:

- Tổng mức hàng hóa bán lẻ: Tổng giá trị lưu chuyển hàng hóa và doanh thu dịch vụ là: 45.988 triệu đồng.

- Bình ổn thị trường hàng hóa, dịch vụ: UBND huyện tiếp tục chỉ đạo các phòng ban chuyên môn chủ động phương án bảo đảm cân đối cung cầu, ổn định thị trường, không để xảy ra tình trạng thiếu hàng, gián đoạn nguồn hàng, gây tăng giá đột biến; tổ chức kiểm tra việc thực hiện niêm yết giá và bán theo giá niêm yết, không để xảy ra tình trạng tăng đột biến giá cả hàng hoá, lương thực thực phẩm.

i. Môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã

- Với sự chỉ đạo kịp thời của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện, tình hình thu hút đầu tư trên địa bàn huyện đã có nhiều khởi sắc, góp phần cải thiện năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; Trong năm tính đến thời điểm hiện tại có 6 công ty khảo sát tìm hiểu cơ hội đầu tư: Tập đoàn Sun Group; Công ty Cổ phần nông nghiệp quốc tế Thắng Lợi; Công ty TNHH Chăn nuôi công nghệ cao Tây Nguyên; Hợp tác xã nông sản và thảo dược Tu Mơ Rông; Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Hạ tầng và Giao thông *(Intracom)* Công ty cổ phần Dương Gia Kon Tum…đồng thời tiến hành làm việc, khảo sát triển khai dự án đối với Công ty TNHH CAPELLA GROUP. Huyện đã chỉ đạo các đơn vị chuyên môn chủ động phối hợp với các Sở ngành liên quan tạo mọi điều kiện thuận lợi để các nhà đầu tư tiếp cận hội đầu tư[15] và thực hiện đầu tư trên địa bàn huyện, đồng thời chỉ đạo cơ quan chuyên môn xây dựng kế hoạch tổ chức Phiên chợ Sâm Ngọc Linh và các sản phẩm đặc hữu gắn với du lịch lần 2 trên địa bàn huyện. Tùng bước đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội chung của huyện.

- Trong tình hình dịch bệnh Covid-19, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ

---

[13] Công ty TNHH Tuấn Dũng khai thác cát *(Giấy phép số 906/GP-UBND ngày 12/9/2017)* tại thôn Kon Hnông, xã Đăk Tờ Kan. Diện tích 3,7 ha; Công ty TNHH Đồng Tâm khai thác cát, sỏi (*Giấy phép số 07/GP-UBND ngày 02/01/2018*) tại Thôn Đăk Văn 2 xã Văn Xuôi và thôn Đăk Chum 2, xã Tu Mơ Rông, diện tích 06 ha

[14] Công ty Cổ phần Thủy điện Minh Phát khai thác cát, đá làm vật liệu xây dựng thông thường *(Bản xác nhận số 2203/BXN-UBND, ngày 22/6/2020 của UBND tỉnh Kon Tum)* tại thôn Long Láy 1, xã Ngọk Yêu, huyện Tu Mơ Rông, tỉnh Kon Tum.

[15] Công ty Cổ phần tư vấn đầu tư Start nghiên cứu, khảo sát và lập thủ tục đầu tư Dự án Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và dự án trang trại chăn nuôi lợn gia công tập trung kỹ thuật cao; chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư *(Trung tâm xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ khởi nghiệp tỉnh Kon Tum)* đưa nhà đầu tư *(Công ty Cổ phần Foveris)* đi khảo sát thực tế tại huyện.

quan, đơn vị và UBND các xã tạo điều kiện để các doanh nghiệp đóng chân trên địa bàn hoạt động thuận lợi, bên cạnh đó kịp thời nắm bắt và giải quyết những vướng mắc khi doanh nghiệp gặp khó khăn trong mùa dịch.

- UBND huyện tổ chức Phiên chợ Sâm Ngọc Linh, các sản phẩm đặc hữu gắn với du lịch năm 2022 tạo được hiệu ứng tốt. Phiên chợ có tổng số 46 gian hàng với tổng số 158 sản phẩm tham gia trưng bày trên bao gồm các sản phẩm tươi và sản phẩm đã qua chế biến của 38 đơn vị doanh nghiệp, hợp tác xã, các hộ cá nhân trong và ngoài tỉnh. Phiên chợ đã thu hút hàng nghìn lượt khác đến tham quan, mua sắm, trong đó có hơn 1.000 du khách cả 7 đoàn Caravan các tỉnh trong nước và 3 đoàn khách quốc tế gồm Vương quốc Campuchia, Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào và Palestine[16] đến mua sắm; tham quan trải nghiệm vườn sâm Ngọc Linh và khảo sát tour tuyến du lịch. Tổng doanh thu hàng hóa bán ra tại Phiên chợ trực tiếp đạt hơn 30 tỷ đồng, trực tuyến gần 200 triệu đồng.

- UBND huyện đã Ban hành Kế hoạch số 99/KH-UBND, ngày 02/3/2022 về khảo sát thành lập HTX kiểu mới về dược liệu và Hội nghị chia sẻ kinh nghiệm chỉ đạo - hỗ trợ phát triển KTTT, đồng thời tổ chức Hội nghị chia sẽ kinh nghiệm, chỉ đạo - hỗ trợ phát triển Kinh tế tập thể - HTX tại huyện Tu Mơ Rông năm 2022; Ban hành Kế hoạch số 121/KH-UBND, ngày 18/3/2022 về triển khai kiểm tra, rà soát, thành lập, tái cơ cấu các Hợp tác xã trên địa bàn huyện nhằm đảm bảo các HTX trên địa bàn huyện hoạt động đúng bản chất của HTX và Đảm bảo thực hiện tốt chỉ tiêu 15% người dân tại chỗ vào HTX.

+ Tính đến cuối năm 2022 trên địa bàn huyện có 51 tổ hợp tác và 30 hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp. Trong thời gian qua, hoạt động của các Tổ hợp tác, Hợp tác xã đã phát huy được vai trò tập hợp, vận động, thay đổi nếp nghĩ, cách làm cho người dân trong việc tổ chức sản xuất, ứng dụng có hiệu quả các tiến bộ khoa học kỹ thuật, để nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh. Các Tổ Hợp tác, Hợp tác xã đã có định hướng hoạt động đúng, đóng góp trong việc thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp, từng bước chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo quy mô vùng phù hợp quy hoạch, góp phần hỗ trợ kinh tế hộ phát triển, tạo công ăn việc làm cho người dân, từng bước tăng thu nhập góp phần giảm nghèo.

- Tình hình cấp giấy chứng nhận đăng ký Kinh doanh và hợp tác xã: Từ đầu năm đến nay trên địa bàn huyện đã thực hiện cấp mới, cấp lại và thay đổi cho 15 hộ kinh doanh. Thành lập mới 08 hợp tác xã đạt 400% so với kế hoạch.

k. Tình hình thực hiện quản lý tài nguyên; bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu:

---

[16] UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện việc đón, tiếp và tham gia phục vụ các Đoàn Du lịch , các Đoàn khách CARAVAN trên cả nước đến tham quan, du lịch tại các điểm du lịch trên địa bàn huyện. Các hoạt động đón, tiếp các Đoàn khách Du lịch đến tham quan được phối hợp tổ chức long trọng, chu đáo, giàu bản sắc dân tộc để lại nhiều ấn tượng tốt đẹp đối với du khách trong và ngoài huyện.

- Công tác quản lý Nhà nước về đất đai: UBND huyện đã trình UBND tỉnh Kon Tum, Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét, phê duyệt quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 huyện Tu Mơ Rông theo quy định; chỉ đạo cơ quan chuyên môn tiếp tục tăng cường công tác quản lý đất đai trên địa bàn huyện, nghiêm túc kiểm tra, kịp thời phát hiện các sai phạm *(nếu có)* tham mưu cơ quan có thẩm quyền xử lý theo đúng quy định; trình UBND tỉnh Kon Tum, Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét, phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 huyện Tu Mơ Rông theo quy định; đăng ký gửi hồ sơ trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục thu hồi đất năm 2022 *(bổ sung)* và nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào mục đích khác trên địa bàn huyện theo quy định. Trong năm tính đến thời điểm hiện tại, trên địa bàn huyện có tổng số hồ sơ tiếp nhận và xử lý cấp giấy chứng nhận QSD đất đơn lẻ và đăng kí biến động về QSDĐ cho hộ gia đình, cá nhân là 275 trường hợp[17].

- Công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, bố trí tái định canh, tái định cư: UBND huyện tiếp tục chỉ đạo đơn vị chuyên môn và địa phương tiếp tục tập trung công tác tuyên truyền, vận động các hộ gia đình thực hiện tốt công tác giải phòng mặt bằng các dự án đầu tư trên địa bàn, đồng thời tiến hành kiểm tra, đánh giá thực trạng và hiệu quả việc thực hiện Dự án bố trí, sắp xếp dân cư ở vùng thiên tai trên địa bàn huyện.

- UBND huyện đã ban hành Quyết định về phương án ứng phó thiên tai năm 2022 và phương án phòng chống hạn hán trên địa bàn huyện[18].

- Nhằm chủ động phòng, chống và khắc phục tình trạng khô hạn, thiếu nước tưới và sản xuất vào mùa khô năm 2022. UBND huyện chỉ đạo các cơ quan đơn vị có liên quan, UBND dân các xã đã chủ động thực hiện các giải pháp phòng, chống hạn hán như: Chỉ thực hiện việc gieo, trồng lúa ở những diện tích đất thuộc các công trình thủy lợi đảm bảo có đủ nước tưới, chủ động chuyển đổi cơ cấu cây trồng đối với những diện tích đất trồng lúa bị khô hạn, tăng cường công tác thủy lợi nội đồng đảm bảo cấp nước đến toàn bộ diện tích lúa Đông Xuân 2021-2022 đã được gieo cấy, chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã thường xuyên kiểm tra các công trình nước tự chảy *(Công trình nước sinh hoạt tập trung)* tăng cường nạo vét đầu mối, kiểm tra hệ thống đường ống, bể lắng, bể lọc, bể chứa, điều chỉnh nguồn nước phù hợp với từng thời điểm khô hạn, chú ý cấp nước hợp lý nhằm đảm bảo nước tới được các bể chứa ở vị trí cao. Đối với giếng đào cần nạo vét đáy giếng để đảm bảo nguồn nước phục vụ sinh hoạt

---

[17] Trong đó: Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất nhận lần đầu: 08 giấy chứng nhận; Chuyển nhượng quyền sử dụng đất: 75 giấy chứng nhận; Đăng ký biến động, đính chính: 76 giấy chứng nhận; Đăng ký thế chấp: 51 trường hợp; Xóa đăng ký thế chấp: 40 trường hợp; Cấp đổi, cấp lại: 05 trường hợp; Thừa kế: 06 trường hợp; Chuyển mục đích: 04 trường hợp; Tách thửa, hợp thửa: 10 trường hợp.

[18] Kế hoạch số 181/KH-UBND ngày 24/5/2022 của UBND huyện về Kế hoạch phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2022; Quyết định số 27/QĐ-UBND, ngày 28/01/2022 của UBND huyện về việc Quyết định phê duyệt Phương án phòng chống hạn hán năm 2022 trên địa bàn huyện.

trong mùa khô...tuyên truyền vận động Nhân dân dùng nước tiết kiệm, chuẩn bị các vật dụng như: Bồn chứa, thùng nhựa, can đựng nước… để dự trữ nước sinh hoạt.

- Công tác bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu: Trong năm tính đến thời điểm hiện tại, công tác bảo vệ môi trường được thực hiện tốt, không để xảy ra các hoạt động gây ô nhiễm môi trường. UBND huyện đã ban hành Kế hoạch về việc Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Đất ngập nước thế giới năm 2022 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông. Triển khai kịp thời các văn bản liên quan đến hoạt động Môi trường cho các địa phương để triển khai đảm bảo thực hiện theo đúng quy định.

- Về tình hình PCTT-TKCN: Trong năm tính đến thời điểm hiện tại trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông xảy ra mưa lũ, lốc, sét, mưa đá, ngập lụt, sạt lở đất gây thiệt hại về người: 03 người chết[19]; Về nhà ở: có tổng số 36 căn nhà bị thiệt hại, trong đó: 28 căn nhà bị tốc mái[20], 02 nhà ảnh hưởng[21] và 06 căn bị sạt lở[22]. Ước tính tổng thiệt hại khoảng 110 triệu đồng; Về nông, lâm nghiệp: Tổng diện tích hoa màu *(lúa, mỳ, sâm dây, cà phê)* bị thiệt hại: 7,48 ha[23]; 45 cây sâm Ngọc Linh *(3 đến 5 năm tuổi)* bị cuốn trôi. Ước tính thiệt hại khoảng 235 triệu đồng; Về chăn nuôi: Có 0,11 ha ao hồ[24] thiệt hại và 08 gia súc[25] chết do ảnh hưởng của thiên tai. Ước tính tổng thiệt hại khoảng 152,5 triệu đồng.; Về thủy lợi, kè chống sạt lở: Có 2 công trình thủy lợi bị hư hỏng, xói lở kênh mương, hệ thống công trình trên kênh, tràn xả lũ, ước thiệt hại khoảng 450 triệu đồng; thiệt hại về giao thông: 07 tuyến giao thông và 03 cầu treo thuộc huyện, xã quản lý bị thiệt hại nặng với tổng thiệt hại ước tính sơ bộ khoảng 7.230 triệu đồng[26]. Ngay sau khi sự việc xảy ra, Ban Chỉ huy Phòng chống

---

[19] Xã Đăk Rơ Ông có 01 trường hợp đi thăm trâu bò, trên đường về bị nước lũ cuốn trôi khi qua suối; Xã Đăk Sao phát hiện 02 vợ chồng chết do sét đánh.

[20] Xã Đăk Na: 02 căn; xã Đăk Sao: 05 căn; Xã Tê Xăng: 03 căn; Xã Tu Mơ Rông: 03 căn; xã Ngọk Yêu: 07 căn; Văn Xuôi: 06 căn; Xã Đăk Hà: 02 căn. Huyện đã chỉ đạo các xã huy động lực lượng hỗ trợ các khộ khắc phục 28/28 căn.

[21] Xã Tê Xăng: 01 căn *(sụt lún)*; xã Ngọk Lây: 01 căn *(nghiêng vách)*. Huyện đã chỉ đạo các xã huy động lực lượng hỗ trợ các hộ khắc phục 02/02 căn.

[22] Xã Măng Ri: 05 hộ, Xã Tu Mơ Rông: 01 hộ. Huyện đã chỉ đạo các xã huy động lực lượng hỗ trợ các hộ khắc phục 05/06 căn.

[23] Trong đó: Xã Đăk Tờ Kan: 04 ha lúa; Xã Đăk Sao: 2,4 ha lúa; 0,02 ha cà phê; Xã Măng Ri: có khoảng 0,5 ha lúa; 0,3 ha mỳ; 0,01 ha sâm dây; 0,2 ha cà phê và 45 cây sâm Ngọc Linh (3 đến 5 năm tuổi); Xã Ngọk Lây: 0,05 ha lúa; Ngoài ra, xã Đăk Na có một số diện tích lúa bị sạt lở nhưng số lượng không đáng kể.

[24] Xã Đăk Tờ Kan: 0,05 ha; xã Đăk Hà: 0,01 ha; xã Đăk Sao: 0,05 ha. Ước tính thiệt hại khoảng 16,5 triệu đồng.

[25] Xã Đăk Tờ Kan: 01 con trâu lớn *(thiệt hại khoảng 20 triệu đồng)*; Xã Đăk Sao: 02 con trâu lớn *(thiệt hại khoảng 40 triệu đồng)*, 01 con bò lớn *(thiệt hại khoảng 15 triệu đồng)*; Xã Đăk Hà: 01 con lợn *(thiệt hại khoảng 1 triệu đồng)*; Xã Đăk Na: 02 con trâu lớn *(thiệt hại khoảng 40 triệu đồng)*; Xã Tu Mơ Rông: 01 con trâu lớn *(thiệt hại khoảng 40 triệu đồng)*

[26] Đường đi khu sản xuất Ngô Mông, thôn Ty Tu, xã Đăk Hà: 350 triệu; Tuyến đường lên thôn Tu Thó, xã Tê Xăng: 1.800 triệu; Đường đi thôn Lê Văng, xã Đăk Na: 300 triệu;

thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự huyện đã chỉ đạo các đơn vị, địa phương tổ chức tìm kiếm người bị nạn, đồng thời đến thăm, động viên và hỗ trợ gia đình người bị nạn; chỉ đạo các đơn vị, địa phương triển khai công tác khắc phục thiệt hai, chủ động gia cố, xử lý các khu vực bị sạt lở để đảm bảo giao thông và sản xuất của người dân. Đến nay cơ bản đã sửa chữa khắc phục xong nhà ở người dân để sớm ổn định cuộc sống; các công trình cầu, tràn, công trình thủy lợi, các tuyến giao thông bị sạt lở, bước đầu đã tổ chức khắc phục tạm và đảm bảo giao thông, thông tuyến, phục vụ nhu cầu đi lại của Nhân dân trên địa bàn.

2. Văn hóa - xã hội

a. Về giáo dục đào tạo, phát triển nguồn nhân lực

- Kết quả dạy và học năm học 2020-2021: Giáo dục mầm non: Tiếp tục chỉ đạo việc quản lý, tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; xây dựng môi trường giáo dục, tạo cơ hội cho trẻ chủ động tham gia các hoạt động vui chơi, khám phá, trải nghiệm theo phương châm "Học bằng chơi, chơi mà học", "Lấy trẻ làm trung tâm" phù hợp với điều kiện thực tế của trường, lớp và với độ tuổi của trẻ. Thực hiện tốt việc đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh mầm non, phổ thông theo quy định[27]; Giáo dục phổ thông: Năm học 2021-2022 giáo dục tiểu học tiếp tục thực hiện song song hai chương trình giáo dục phổ thông: Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành và chương trình giáo dục phổ thông 2018. Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2 và lớp 3, đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và bố trí đủ giáo viên đã hoàn thành các chương trình bồi dưỡng để dạy lớp 1, lớp 2 và lớp 3; đối với lớp lớp 4, lớp 5 triển khai thực hiện chương trình hiện hành[28], các trường chủ động xây dựng và triển khai tốt kế hoạch tập huấn cho đội ngũ giáo viên dạy lớp 3, 7 năm học 2022-2023. Chất lượng học tập của học sinh phổ thông có sự chuyển biến rõ nét, tích cực: số học sinh được xếp loại khá, giỏi ở kết quả xếp loại học lực cuối năm học qua các

---

Tuyến đường đi khu sản xuất, đi làng Kon Chai, xã Đăk Na: 470 triệu; Đường liên thôn Đăk Chum 1, xã Tu Mơ Rông: 1.900 triệu; Đường đi 04 xã phía Tây, xã Đăk Hà: 1.000 triệu; Tuyến đường giao thông liên thôn Đăk Văn 2 đi thôn Đăk Văn Linh, xã Văn Xuôi: 700 triệu; Cầu treo thôn Kon Tun, xã Đăk Hà: 300 triệu; Cầu treo thôn Long Tum, xã Đăk Na: 400 triệu; cầu treo dân sinh xã Đăk Sao: 10 triệu.

[27] Thông tư số 23/2020/TT-BGDĐT ngày 23/7/2010 của Bộ GDĐT ban hành Quy định về bộ chuẩn phát triển trẻ em năm tuổi; Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT ban hành Quy định đánh giá học sinh Tiểu học; Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011.

[28] Theo công văn 4612/BGDĐT-GDTrH, ngày 03/10/2017 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017–2018

năm ổn định. Các mô hình giáo dục chất lượng cao, bồi dưỡng học sinh giỏi các cấp dành cho học sinh trung học được đẩy mạnh.

- Chỉ đạo các đơn vị đẩy mạnh công tác tuyên truyền phòng, chống dịch theo các hướng dẫn của các cấp về kế hoạch truyền thông phòng, chống dịch COVID-19 trong trường học; đồng thời cập nhật thực hiện theo các văn bản hướng dẫn mới nhất của các cấp, các ngành về công tác phòng, chống dịch COVID-19.

- Nhìn chung học kỳ II năm 2021-2022: Chất lượng giáo dục của học sinh dân tộc thiểu số đã có sự chuyển biến tích cực, nhiều học sinh đã có ý thức trong học tập và rèn luyện các năng lực, kỹ năng sống. Phụ huynh đã có sự quan tâm trong việc học tập và đưa đón con đến trường[29]; Ban giám hiệu một số nhà trường đã có sự quan tâm đầu tư nuôi, trồng gia súc, gia cầm, rau xanh để góp phần cải thiện chất lượng dinh dưỡng học đường, ...

- Thực hiện Đề án phát triển nhân lực tỉnh Kon Tum đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050 UBND huyện đã ban hành Kế hoạch[30] Phát triển nguồn nhân lực huyện Tu Mơ Rông đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050" trên địa bàn huyện. Mục tiêu phát triển nguồn nhân lực huyện đủ về số lượng; có cơ cấu lao động theo trình độ chuyên môn phù hợp; có năng lực nghề nghiệp, trình độ ngoại ngữ, tin học, kỹ năng mềm; chủ động, sáng tạo trong công việc phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững của huyện. Tính đến thời điểm hiện nay, tổng số CBGV, NV toàn ngành: 673 người[31]; Toàn huyện có 25 trường trực thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo huyện.

---

[29] * Đối với bậc Mầm non: Có 2.182/2.182 trẻ được theo dõi sự phát triển theo Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi, cụ thể: Lĩnh vực Thể chất đạt 83 %, riêng trẻ DTTS đạt 83,8%; lĩnh vực Tình cảm - quan hệ xã hội đạt 81%, riêng trẻ DTTS đạt 80%; lĩnh vực Ngôn ngữ và giao tiếp đạt 81%, riêng trẻ DTTS đạt 80%; lĩnh vực Nhận thức đạt 79,6%, riêng trẻ DTTS đạt 79%. Tỷ lệ trẻ khuyết tật trong độ tuổi mầm non được giáo dục hoà nhập đạt 45%.

* Đối với bậc tiểu học: Lớp 1-2 Tổng số HS 1360, DTTS 1319 HS; Môn Tiếng Việt: Hoàn thành tốt 444/1.360 đạt 32,6%; Hoàn thành 882/1.360 đạt 64,9%; Chưa hoàn thành 35/1.360 chiếm 2,5%. Môn Toán: Hoàn thành tốt 430/1.360 đạt 31,6%; Hoàn thành 897/1.360 đạt 66%; Chưa hoàn thành 33/1.360 chiếm 2,4%. Lớp 3-5 Tổng số HS 1976, DTTS 1935 HS. Hoàn thành tốt 361/1.976 đạt 18,3%; Hoàn thành 1.591/1.976 đạt 80,5%; Chưa hoàn thành 24/1.976 chiếm 1,2%. Môn Toán: Hoàn thành tốt 367/1.976 đạt 18,6%; Hoàn thành 1.585/1.976 đạt 80,2%; Chưa hoàn thành 24/1.976 chiếm 1,2%.

* Đối với bậc THCS: Nhìn chung, Chất lượng và Hạnh kiểm học sinh có sự tiến bộ rõ rệt so với năm học trước, tỷ lệ đạt loại khá, giỏi tăng; đồng thời tỷ lệ trung bình, yếu giảm. Đặc biệt số học sinh kém không có. học sinh có hạnh kiểm xếp loại khá, tốt đạt tỷ lệ 96% (tăng 0,4%); học sinh có học lực xếp loại khá, giỏi đạt tỷ lệ 26,3% (tăng 3,1%). Riêng học sinh dân tộc thiểu số có hạnh kiểm xếp loại khá, tốt đạt tỷ lệ 95,9% (tăng 0,3%); có học lực xếp loại khá, giỏi đạt tỷ lệ 24,7% (tăng 0,2%).

[30] Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 05/03/2021 Phát triển nguồn nhân lực huyện Tu Mơ Rông đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050" trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông.

[31] Trong đó: Mầm non: 206 người *(CBQL: 32; Giáo viên: 163; Nhân viên: 19)*; Tiểu học 227 người. *(CBQL: 20; Giáo viên: 198; Nhân viên: 9)*; THCS: 241 người *(CBQL: 25; Giáo viên: 188; Nhân viên: 28)*

- Tình hình phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi: UBND huyện đã chỉ đạo phòng giáo dục và đào tạo huyện hướng dẫn các đơn vị xã xây dựng kế hoạch phổ cập giáo dục, xóa mù chữ hằng năm, giai đoạn phù hợp với tình hình địa phương, triển khai thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn huyện có hiệu quả và đề ra các giải pháp thực hiện cho nhiều năm tiếp theo. Kết quả cụ thể như sau: 11/11 xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, huyện Tu Mơ Rông đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi. 11/11 xã đạt chuẩn phổ cập tiểu học mức độ 3; 2/11 xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 1; 9/11 xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 2; huyện Tu Mơ Rông đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 2; 11/11 xã đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2; huyện đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

- Xây dựng trường mầm non, trường phổ thông đạt chuẩn quốc gia: UBND huyện đã chỉ đạo các địa phương chú trọng việc thành lập, kiện toàn Ban Chỉ đạo xây dựng trường chuẩn trên địa bàn huyện đưa nội dung xây dựng trường chuẩn vào Nghị quyết HĐND các cấp, vào quy hoạch tổng thể phát triển địa phương qua từng giai đoạn; khảo sát, đánh giá thực trạng về đội ngũ, cơ sở vật chất, thiết bị trường học,... xác định mục tiêu ưu tiên của từng tiêu chuẩn, từng đơn vị để đầu tư và hoàn thiện chuẩn. Tính đến thời điểm hiện nay toàn huyện có 11/25 đơn vị trường học đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 đạt tỷ lệ 44%.

- Hệ thống cơ sở, vật chất trường, lớp đã được UBND huyện chỉ đạo rà soát, quy hoạch và điều chỉnh đầu tư công để bố trí kinh phí để thực hiện cải tạo, nâng cấp đảm bảo đạt trường chuẩn theo quy định. Điều chỉnh một số cơ sở trường lớp dôi dư để bố trí làm trụ sở cơ quan Quân sự xã, Công an xã. Tuy nhiên, nguồn kinh phí của huyện còn hạn hẹp chưa đáp ứng được hết với nhu cầu sửa chửa, nâng cấp trường, lớp trên địa bàn.

- Chỉ đạo chuẩn bị tốt các điều kiện cơ sở vật chất cho năm học mới; Chủ động trong xây dựng kế hoạch dạy học năm học 2022 - 2023. Chỉ đạo các đơn vị trường học tổ chức Lễ khai giảng năm học 2022-2023 theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo đảm bảo an toàn, tạo không khí phấn khởi cho học sinh và giáo viên; đồng thời triển khai các nhiệm vụ trọng tâm của năm học, đáp ứng yêu cầu đổi mới và bảo đảm chất lượng giáo dục, đào tạo. Xây dựng và triển khai kế hoạch năm học linh hoạt, phù hợp với tình hình dịch tại địa phương, thực hiện hiệu quả các biện pháp về phòng, chống dịch.

b. Chăm sóc sức khỏe Nhân dân

UBND huyện chỉ đạo về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19; Sốt xuất huyết Dengue; Bạch hầu. Đến nay trên địa bàn không có dịch bệnh như dịch sốt xuất huyết, dịch bạch hầu xảy ra. Công tác truyền thông và giám sát dịch bệnh trên địa bàn được triển khai quyết liệt đặc biệt là công tác tuyên truyền phòng, chống dịch Covid-19 với phương châm "chống dịch như chống giặc", toàn huyện đã kiểm tra, rà soát, kiện toàn 178 Tổ công tác cộng đồng phòng, chống dịch bệnh và 32 trạm y tế lưu động. Hình thành các trang Zalo kết nối cộng đồng người lao động ngoài tỉnh để nắm bắt kịp thời tâm tư nguyện vọng của người dân gặp khó khăn do dịch bệnh.

+ Về công tác phòng chống dịch bênh Covid-19: Trong năm tính đến thời điểm hiện tại số trường hợp *(ca)* mắc bệnh covid-19 trên địa bàn huyện: là 1.354 ca; số ca điều trị đã xuất viện: 1.354 ca. UBND huyện tiếp tục chỉ đạo các đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ về "Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19" và các văn bản chỉ đạo của tỉnh[32]. Tổ chức triển khai thực hiện tiêm vắc xin phòng COVID-19 đảm bảo theo quy định, trong đó: **Đối tượng ≥18 tuổi:** Tỷ lệ tiêm mũi 1: 100%; Tỷ lệ tiêm mũi 2 *(đủ mũi)*: 99,2%. Mũi bổ sung: 100%; Mũi nhắc lại lần 1: 100%; Mũi nhắc lại lần 2: 91,45%. **Đối tượng 12-17 tuổi:** Tỷ lệ tiêm mũi 1: 100%; Tỷ lệ tiêm mũi 2 *(đủ mũi)*: 96,4%; Tỷ lệ tiêm nhắc lại: 93,7 %. **Đối tượng 05- dưới 12 tuổi:** Tỷ lệ tiêm mũi 1: 105,8%; Tỷ lệ tiêm mũi 2 *(đủ mũi):* 100,7%.

+ Công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được quan tâm chú trọng, chất lượng khám chữa bệnh ngày càng được nâng cao; công tác phục vụ của đội ngũ y bác sĩ ngày càng được nâng lên, được nhân dân đánh giá cao. Tổ chức có hiệu quả kế hoạch đảm bảo an toàn thực phẩm[33], Trong năm tính đến thời điểm hiện tại trên địa bàn huyện đã không để xảy ra ngộ độc thực phẩm.

c. Về lao động, việc làm, bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo

- Lao động, việc làm: Thực hiện Thông báo tuyển sinh của Trường cao đẳng cộng đồng Kon Tum gửi đến UBND các xã và Thông báo tuyển dụng lao động của các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh. Đến thời điểm hiện tại, Trên địa bàn huyện có 818 lao động tham gia làm việc tại các doanh nghiệp/HTX trong và ngoài tỉnh, xuất khẩu lao động *(trong đó: lao động làm việc ngoài tỉnh có 348 người; lao động làm việc trong tỉnh có 467 người; XKLĐ 2022: 03 người)*. Số lao động được giải quyết việc làm trong năm 2022 là 443 người *(trong đó: lao động làm việc tại các doanh nghiệp/HTX: 433 người; lao động được hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm: 07 người; Xuất khẩu lao động Hàn Quốc: 03 người)*.

- Giáo dục nghề nghiệp: Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan đơn vị và UBND các xã tăng cường công tác tuyên truyền, tư vấn, vận động người lao động trên địa bàn huyện có nhu cầu đăng ký tham gia đào tạo nghề năm 2022. Phối hợp với Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum đang mở 03 lớp đào tạo nghề phi

---

[32] Thực hiện nghiêm, quyết liệt các biện pháp phòng, chống dịch trong tình hình mới, không chủ quan, lơ là, mất cảnh giác khi chưa có ca nhiễm mới hoặc thiếu bình tĩnh, nóng vội khi xử lý các ca nhiễm hoặc ổ dịch mới. Thực hiện tốt công tác phối hợp xử lý có hiệu quả các ổ dịch mới phát sinh; quản lý chặt địa bàn, đối tượng ngay tại cơ sở, bảo đảm ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao ý thức, nhận thức của người dân trong việc chấp hành các quy định về phòng, chống dịch gắn với thực hiện công tác an sinh xã hội, không để sót, lọt đối tượng.

[33] Trong quý I trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông tổ chức 12 Đoàn kiểm tra về an toàn thực phẩm (Tuyến huyện 01 Đoàn, tuyến xã 11 Đoàn). Tổng số cơ sở kiểm tra: 65 cơ sở, số cơ sở đạt: 53 cơ sở chiếm tỷ lệ 81 %.

nông nghiệp cho người lao động, cụ thể: 03 lớp nghề Du lịch cộng đồng tại 03 xã (xã Măng Ri: 25 học viên; xã Văn Xuôi: 35 học viên; xã Đăk Na: 29 học viên và dự kiến mở thêm 02 lớp Làm chổi đót tại xã Đăk Sao: 35 học viên và xã Đăk Tờ Kan: 35 học viên.

- Về thực hiện chính sách an sinh xã hội, hỗ trợ các gia đình chính sách, người dân: Thực hiện chi trả đúng, đủ, kịp thời kinh phí ưu đãi người có công với cách mạng, chi trả trợ cấp 1 lần[34]. Chỉ đạo cơ quan chuyên môn triển khai, giải quyết chế độ mai táng phí đối tượng Thanh niên xung phong theo Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg[35]. Chuyển tiền quà của Chủ tịch nước, của Tỉnh ủy, Huyện ủy, … tổ chức thăm hỏi động viên các hộ gia đình đặc biệt khó khăn, Mẹ Việt Nam Anh Hùng, các Bệnh nhân lưu trú nhân dịp Tết Nguyên đán[36]. Chuyển quà của Trung ương, Tỉnh thăm tặng người có công với cách mạng và tổ chức Hội nghị biểu dương người có công tiêu biểu[37].

- Công tác bảo trợ xã hội: Thực hiện chi trả kinh phí bảo trợ xã hội với tổng kinh phí thực hiện là 9.484.680.000 đồng. Chuyển tiền và quà chúc mừng thọ của Chủ tịch UBND tỉnh thăm tặng cho 15 người cao tuổi tròn 90 tuổi nhân dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần *(tiền mặt 700.000 đồng và 01 suất quà trị giá 200.000 đồng/người)*; Chuyển tiền và quà chúc mừng thọ của Chủ tịch Nước tặng cho 05 người cao tuổi tròn 100 tuổi nhân dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần *(tiền mặt 1.000.000 đồng và 05 mét vải lụa Thái Tuấn)*. Thực hiện trao tặng 500 suất quà *(quà tiền mặt trị giá 600.000đ/suất)* cho 500 hộ nghèo tại 02 xã Đăk Rơ Ông và Đăk Tờ Kan với tổng kinh phí là 300.000.000 đồng từ nguồn hỗ trợ của Quỹ Thiện Tâm. Hỗ trợ kinh phí cho 01 đối tượng *(nhà bị cháy tại xã Ngọk Lây)*

---

[34] Đã Chuyển trả kinh phí trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng đến tháng 12/2022 với tổng kinh phí là 14.247.792.000 đồng; Chuyển trả trợ cấp 01 lần đến hết tháng 12/2022 với kinh phí thực hiện là 170.776.000 đồng.

[35] chi trả kinh phí hỗ trợ mai táng phí cho đối tượng thanh niên xung phong hưởng theo Quyết định 290/2005/QĐ-TTg ngày 08/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ là 150.600.000 đồng

[36] Chuyển tiền quà của Chủ tịch nước tặng đối tượng người có công với cách mạng với tổng số tiền 146.100.000 đồng/485 đối tượng; Chuyển quà của Tỉnh ủy-HĐND-UBND-UBMTTQVN tỉnh thăm, tặng cho các xã đặc biệt khó khăn trên địa bàn huyện nhân dịp Tết Nguyên đán 110.000.000 đồng/11 xã (*gồm: tiền mặt 10.000.000 đồng và 01 suất quà bằng hiện vật trị giá 1.000.000 đồng/01 xã*); Chuyển quà của Tỉnh ủy-HĐND-UBND-UBMTTQVN tỉnh tặng người có công tiêu biểu với tổng số tiền là 15.000.000 đồng/10 người/10 xã (*trừ xã Tê Xăng*), (*Trong đó: tặng 1.200.000 đồng tiền mặt và quà hiện vật trị giá 300.000 đồng/01 người*); Chuyển quà tiền mặt của Công ty Tân cảng Sài Gòn tặng Bà mẹ Việt Nam Anh hùng (Y Tría-xã Đăk Hà) với số tiền 6.000.000 đồng Chuyển trả kinh phí truy tặng 02 Bà mẹ Việt Nam Anh hùng tại xã Đăk Sao với kinh phí là 64.960.000 đồng.

[37] Chuyển quà của Chủ tịch nước tặng 430 đối tượng người có công với cách mạng với kinh phí là 129.600.000 đồng; Chuyển quà của UBND tỉnh tặng 418 đối tượng với kinh phí là 209.000.000 đồng; Quà của Tỉnh ủy-HĐND-UBND-UBMTTQVN tỉnh tặng 13 người có công tiêu biểu với kinh phí là 19.500.000 đồng (*quà tiền mặt 1.200.000đ và quà hiện vật trị giá 300.000đ/suất*); Chuyển tiền thờ cúng liệt sĩ cho 145 người với kinh phí là 203.000.000đ (*tiền mặt 1.400.000đ/suất*); Quà của UBND huyện thăm tặng 140 đối tượng người có công dự Hội nghị biểu dương tại huyện (*200.000đ/suất*).

với kinh phí hỗ trợ là 40.000.000 đồng.

- Công tác chăm sóc trẻ em; Bình đẳng giới: chỉ đạo đơn vị chuyên môn phối hợp với Hội Bảo vệ quyền trẻ em và Bảo trợ người khuyết tật tỉnh Kon Tum trao tặng 100 suất quà *(quà hiện vật trị giá 200.000đ/suất)* cho 100 đối tượng là người khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trên địa bàn xã Đăk Hà nhân dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022, đồng thời tổ chức thăm, tặng 202 suất quà cho người khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn nhân dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022 *(quà hiện vật trị giá 300.000 đồng/suất)*. Tặng 100 bộ đồ sơ sinh, 100 cái mền và 250 thùng váng sữa. Đã trao về cho học sinh các trường Mầm non, tiểu học Đăk Hà, Tu Mơ Rông Tê Xăng, Măng Ri, Ngọc Yêu. Tổng trị giá: 257.500.000 đồng. Tặng 280 suất quà cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn nhân dịp Tháng hành động vì trẻ em và Tết Trung thu năm 2022.

- Công tác giảm nghèo: hỗ trợ cứu lạnh cho đối tượng thuộc hộ chính sách xã hội và hộ nghèo trên địa bàn huyện năm 2021 với tổng kinh phí hỗ trợ là 495.000.000 đồng/1.000 hộ. Tiếp nhận và hỗ trợ 46,05 tấn gạo của Chính phủ hỗ trợ cho Nhân dân có nguy cơ thiếu đói trên địa bàn dịp giáp hạt đầu năm 2022.

- Kế hoạch giảm nghèo năm 2022, phấn đấu tỷ lệ giảm nghèo là 8,74%[38]. Kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp và ngư nghiệp có mức sống trung bình theo Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/1/2021 của Chính phủ năm 2022, cụ thể như sau:

+ Hộ nghèo: 2.859/6.963 hộ, chiếm tỷ lệ 41,06% (*Hộ nghèo là dân tộc thiểu số 2.858/2.859 hộ, chiếm tỷ lệ 99,97%*); Hộ cận nghèo: 432/6.963 hộ, chiếm tỷ lệ 6,20% (Hộ cận nghèo là dân tộc thiểu số 432/432 hộ, chiếm tỷ lệ 100%).

+ Hộ thoát nghèo: 742hộ, tỷ lệ giảm nghèo 11,05% (*Tỷ lệ % cuối năm 2021-tỷ lệ % kết quả rà soát cuối năm 2022*), tỷ lệ hộ nghèo còn lại đến thời điểm rà soát là 41,06% (So với tổng số hộ dân cư tại thời điểm rà soát 2.859/6.963 hộ); Hộ thoát cận nghèo: 228 hộ, tỷ lệ giảm cận nghèo 1,88% (Tỷ lệ % cuối năm 2021-tỷ lệ % kết quả rà soát cuối năm 2022), tỷ lệ hộ cận nghèo còn lại đến thời điểm rà soát là 6,20% (So với tổng số hộ dân cư tại thời điểm rà soát 432/6.963 hộ).

+ Hộ làm Nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình: 1.561 hộ, với 6.523 khẩu (Trong đó: Hộ làm nông nghiệp:1.561 hộ, với 6.523 khẩu).

d. Về văn hóa - thể thao; thông tin - truyền thông; khoa học công nghệ;

- Trong năm, đã thực hiện tổ chức các hoạt động mừng Đảng - mừng Xuân Nhâm Dần năm 2022 theo đúng chủ trương, hướng dẫn của các cấp trên tinh thần Tết vui tươi, lành mạnh, tiết kiệm, an toàn, thực hiện nếp sống văn

[38] Kế hoạch số 86/KH-UBND, ngày 22/02/2022 của UBND huyện.

minh. Tiếp tục tuyên truyền nâng cao ý thức tự giác của Nhân dân trong phòng, chống dịch Covid-19, các quy định về an toàn giao thông, pháo, vật liệu cháy nổ; tăng cường tuyên truyền về an toàn thực phẩm.

- Kết quả triển khai thực hiện các hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao[(39)]: Tuyên truyền Chỉ thị số 11-CT/TW của Ban Bí thư về việc tổ chức Tết Nhâm Dần 2022; tạo khí thế thi đua sôi nổi và quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, kết hợp triển khai tốt công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 theo Nghị quyết 128/NQ-CP của Chính phủ về "Quy định tạm thời về thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19"; tuyên truyền các phong trào thi đua yêu nước, biểu dương kịp thời gương người tốt, việc tốt, những điển hình tiêu biểu, tiên tiến, lan tỏa sự tích cực trong xã hội; đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch chống phá Đảng, Nhà nước và chế độ ta...

- Tổ chức thành công Đại hội Thể dục thể thao huyện Tu Mơ Rông lần thứ IV năm 2021 và tham gia Đại hội thể dục thể thao tỉnh Kon Tum lần thứ VII năm 2022[40]. Tổ chức thành công giải bóng đá Mini mở rộng cúp K5 huyện Tu Mơ Rông[41]; Liên hoan ẩm thực và Liên hoan Cồng chiêng huyện Tu Mơ Rông lần thứ nhất[42] Phát động cuộc thi văn học nghệ thuật về huy nhằm tăng cường công tác quảng bá hình ảnh về thiên nhiên, con người, ... huyện Tu Mơ Rông.

- Hệ thống thông tin phát thanh: Trong năm, đã xây dựng và phát sóng truyền hình; chương trình truyền thanh, truyền hình. Đăng tin, bài trên trang thông tin điện tử của huyện, trang fanepage. Phát sóng FM: 2.046 giờ. Tiếp sóng phát thanh tỉnh 88 giờ; chương trình truyền thanh huyện 33 giờ.

- *Về khoa học, công nghệ:* Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến sâu rộng về vai trò của phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với chế biến trên địa bàn huyện nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân hiểu rõ và tích cực tham gia thực hiện, từng bước áp dụng công nghệ mới, hiện đại vào sản xuất ở một số lĩnh vực như: chế biến nông sản, dược liệu, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, … Đẩy mạnh nghiên cứu, hợp tác, chuyển giao và ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp, trong đó chú trọng các khâu: chọn tạo giống, kỹ thuật canh tác, chăm sóc, bảo quản sau thu hoạch, chế biến và tiêu thụ sản phẩm, đảm bảo các yêu cầu tiêu chuẩn, quy

---

[39] Tuyên truyền hoạt động chào mừng 92 năm Ngày thành lập Đảng (03/02/1932-03/02/2022), mừng Xuân Nhâm Dần; 109 năm hình thành và phát triển tỉnh Kon Tum (9/2/1913 - 9/2/2022); ngày thầy thuốc Việt Nam (27/2), kỷ niệm 112 năm Ngày Quốc tế Phụ nữ (08/3) và 1982 năm Khởi nghĩa Hai Bà Trưng, 47 năm ngày Giải phóng tỉnh Kon Tum (16/3/1975-16/3/2022); 91 năm ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (26/3/1931-26/3/2022) ...

[40] Đại hội Thể dục thể thao huyện thi đấu 10 môn với 48 nội dung, tranh 316 huy chương các loại, được tổ chức tại Sân Quảng trường huyện và tại sân các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện

[41] 5 đội của 5 huyện tham gia.

[42] Có 11/11 xã cử nghệ nhân tham gia.

chuẩn.

3. Công tác nội vụ; quốc phòng, an ninh

a. Cải cách hành chính, cải cách tư pháp; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước

- Công tác xây dựng chính quyền: Thực hiện đánh giá, xếp loại chính quyền cấp xã 2022 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông; Triển khai Công văn về việc thông báo Kế hoạch tuyển dụng công chức các cơ quan, tổ chức hành chính cấp tỉnh, cấp huyện năm 2022.

- Công tác cải cách hành chính: Trong năm tính đến thời điểm hiện tại, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch kiểm tra đột xuất công tác CCHC việc chấp hành Quy chế văn hóa công sở, kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông năm 2022; Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC năm 2022; kế hoạch tuyên truyền công tác CCHC trên địa bàn huyện năm 2022; kế hoạch khắc phục các hạn chế, khuyết điểm trong cải thiện nâng cao chỉ số CCHC năm 2021. Chất lượng hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả ngày càng được nâng lên[43], trong năm 2022 kết quả giải quyết Thủ tục hành chính 6 tháng đầu năm được Chủ tịch UBND tỉnh đánh giá đạt loại xuất sắc.

- Công tác tôn giáo: UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị tiếp tục tuyên truyền, phổ biến các văn bản, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách và pháp luật của nhà nước về công tác tôn giáo. Tình hình tôn giáo trên địa bàn huyện ổn định, thường xuyên tuyên truyền đến nhân dân không nghe theo luận điệu kẻ xấu, qua nắm tình hình chưa phát hiện các dấu hiệu hoạt động liên quan đến tình hình an ninh trên địa bàn huyện; hướng dẫn chính quyền cấp xã triển khai thực hiện các quy định về đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung cho những điểm nhóm trên địa bàn xã đủ điều kiện, hướng dẫn người đại diện các điểm nhóm đăng ký nội dung chương trình sinh hoạt, chức sắc tham gia, thực hiện cam kết các vấn đề liên quan khác.

- Công tác tư pháp: Trong năm tính đến thời điểm hiện tại, toàn huyện đăng ký khai sinh: 721 trường hợp; đăng ký khai tử: 122 trường hợp; đăng ký kết hôn: 144 trường hợp; đăng ký nhận cha, mẹ, con: 54 trường hợp, Cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân cho 47 trường hợp, Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch cho 45 trường hợp; Chứng thực 1.160 bản sao giấy tờ; UBND huyện đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn tổ chức 24 cuộc phổ biến giáo dục pháp luật trực tiếp, thu hút hơn 1.800 lượt người tham gia; cấp phát hơn 1630 tài liệu phổ biến, GDPL cho đối tượng là trưởng thôn, già làng, và nhân dân trên địa bàn huyện. Công tác theo dõi, quản lý về tổ chức và hoạt động của tổ hoà giải ở cơ sở được tiếp tục được thực hiện nghiêm túc và đem lại nhiều hiệu quả. Hiện tại trên địa bàn huyện có 88 tổ hòa giải. Nhìn chung hoạt động hoà giải cơ sở đã và

[43] Theo kết quả đánh giá việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh 6 tháng đầu năm 2022 tại Công văn 2531/UBND-TTHCC, ngày 05/8/2022 của UBND tỉnh Kon Tum thì UBND huyện Tu Mơ Rông được đánh giá xếp loại xuất sắc.

đang từng bước được nâng cao về chất lượng, tổ chức và hoạt động ngày càng đi vào nền nếp, có hiệu quả, đúng quy định của pháp luật.

- Công tác thi đua khen thưởng: Phát động phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị trên địa bàn huyện năm 2022; phong trào thi đua yêu nước năm 2022; Phát động Phong trào thi đua "Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở" trên địa bàn huyện năm 2022; Phát động phong trào thi đua thực hiện Chương trình Phát triển Thanh niên giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông; Phát động phong trào thi đua thực hiện Chương trình phát triển thanh niên huyện Tu Mơ Rông giai đoạn 2021 - 2030[44]; Trong năm 2022 đã tham mưu đề xuất khen thưởng, tặng Giấy khen cho 108 tập thể và 613 cá nhân có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua thường xuyên, theo chuyên đề, đột xuất và thi đua năm học 2021-2022 trên địa bàn huyện…

- Đã tiến hành đối thoại giữa Lãnh đạo huyện với người dân tại các thôn trên địa bàn các xã để tháo gỡ khó khăn và định hướng sản xuất cho người dân, đồng thời tổ chức đối thoại giữa chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện với các cán bộ, công chức, đoàn viên, hội viên khối Mặt trận và các tổ chức chính trị huyện; đối thoại của Chủ tịch UBND huyện với ngành GD-ĐT và gặp gỡ, đối thoại với Doanh nghiệp, Hợp tác xã, Hộ kinh doanh cá thể của huyện Tu Mơ Rông.

b. Về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

- Công tác thanh tra, kiểm tra: UBND huyên đã ban Quyết định số 811/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của Chủ tịch UBND huyện Tu Mơ Rông về việc phê duyệt kế hoạch thanh tra năm 2022 của Thanh tra huyện Tu Mơ Rông. Từ đầu năm tới nay, trên địa bàn huyện tại Trụ sở Tiếp công dân chưa có lượt công dân tới kiến nghị, phản ánh. Ban hành 07 Quyết định thanh tra tại 19 đơn vị (*01 tại Phòng Tài nguyên môi trường và UBND các xã; 01 quyết định thanh tra tại Trường PTDTBT Tiểu học- Trung học cơ sở xã Đăk Na; 01 Quyết định thanh tra tại UBND xã Đăk Na; 01 Quyết định thanh tra tại Phòng Kinh tế - Hạ Tầng huyện Tu Mơ Rông; 01 Quyết định thanh tra tại UBND xã Đăk Tờ Kan; 01 Quyết định thanh tra tại Trường PTDTBT Tiểu học Trung học cơ sở xã Tu Mơ Rông và 01 Quyết định thanh tra tại UBND xã Tê Xăng)*. Ban hành: 06 Kết Luận[45] tại các đơn vị: Kết luận số 02/KL-UBND, ngày 27/04/2022; Kết luận số 03/KL-UBND, ngày 18/05/2022, Kết luận số 04/KL-UBND, ngày 20/06/2022, Kết luận số 05/KL-UBND, ngày 16/08/2022, Kết luận số 07/KL- UBND, ngày 12/10/2022, Kết luận số 09/KL-UBND ngày 30/11/2022. Số kết luận chưa ban hành: 01 Kết luận *(trong thời gian thanh tra)*.

+ UBND huyện đã chỉ đạo Thanh tra huyện tăng cường các biện pháp đôn đốc, xử lý thu hồi các sai phạm kinh tế được phát hiện qua thanh tra và xử lý vi phạm hành chính. Qua thanh tra, các kết luận thanh tra đã nêu rõ những mặt tốt

[44] Công văn số 2897/UBND-NV, ngày 13/10/2022 phát động phong trào thi đua Thực hiện Chương trình phát triển thanh niên huyện Tu Mơ Rông giai đoạn 2021 – 2030.

[45] Trong đó: thực hiện xử lý sai phạm về kinh tế: 320,231 triệu đồng.

để các cơ quan, đơn vị, cá nhân phát huy, những mặt thiếu sót, lệch lạc để uốn nắn, khắc phục và kiến nghị sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách, pháp luật, xử lý đối với những sai phạm, tăng cường hiệu lực lãnh đạo, quản lý của chính quyền các cấp, thu hồi tài sản bị xâm hại, góp phần tích cực vào cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông.

- Giải quyết khiếu nại, tố cáo: UBND huyện triển khai thực hiện nghiêm Chỉ thị 35-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Trong quý tại Trụ sở Tiếp công dân chưa có lượt công dân tới kiến nghị, phản ánh.

- Kết quả giải quyết các vụ khiếu nại, tố cáo: Trong năm tính đến thời điểm hiện tại đã ban hành 01 kết luận xử lý đơn thư *(Kết luận số 06/KL-UBND, ngày 22/08/2022 của UBND huyện Tu Mơ Rông về việc sử lý đơn kiến nghị, phản ánh của công dân*) qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân đã thu hồi số tiền 33.598.000 đồng nộp vào ngân sách nhà nước.

- Kết quả thanh tra công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí: UBND huyện tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW, ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị *"về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản"*; Kế hoạch số 14-KH/TU ngày 12 tháng 11 năm 2016 của Tỉnh ủy về thực hiện Chị thị 50-CT/TW ngày 07 tháng 12 năm 2015 của Bộ Chính trị *"về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng"*; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ *"về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng"*. Trong quý, trên địa bàn huyện chưa phát hiện cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tiền, tài sản Nhà nước có nguồn gốc từ ngân sách Nhà nước để làm quà tặng không đúng quy định; Chưa phát hiện hành vi có dấu hiệu tham nhũng nào về quản lý sử dụng tài sản công; xây dựng cơ bản; đất đai; tuyển dụng, bố trí và sử dụng công chức, viên chức và các tiêu cực khác.

c. Quốc phòng, an ninh

- Tình hình Quốc phòng - An ninh: Tình hình an ninh, chính trị tiếp tục được giữ vững, ổn định. Thường xuyên bố trí lực lượng nắm địa bàn, tăng cường công tác tuần tra phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm; kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật. Thực hiện tổng kết công tác quốc phòng, quân sự năm 2021, triển khai công tác quân sự, quốc phòng năm 2022. Thực hiện tốt công tác đảo bảo an ninh trật tự trong dịp lễ Noel 2021 và thời gian nghỉ Tết Dương lịch và Tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022; Phối hợp với các lực lượng nắm chắc tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn trong thời gian tổ chức Phiên chợ Sâm Ngọc Linh, các sản phẩm đặc hữu gắn với du lịch huyện Tu Mơ Rông năm 2022; các hoạt động chào mừng kỷ niệm 50 năm ngày chiến thắng Đăk Tô - Tân Cảnh *(24/4/1972-24/4/2022)*; 47 năm ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng *(30/4/1975-*

30/4/2022) và ngày Quốc tế lao động 01/5[46]; Triển khai thực hiện Kế hoạch diễn tập chiến đấu xã trong khu vực phòng thủ năm 2022[47]; triển khai rà soát, bổ sung hệ thống văn kiện sẵn sàng chiến đấu, phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn cấp huyện, cấp xã theo đúng quy định. Xây dựng kế hoạch huy động lực lượng dự bị động viên khi chưa đến mức tổng động viên hoặc động viên cục bộ theo Nghị định số 03/2020/NĐ-CP ngày 03/7/2020 của Chính phủ trên địa bàn huyện; Tổ chức lễ giao, nhận quân năm 2022 đảm bảo 100% chỉ tiêu UBND tỉnh giao.

- *Về trật tự an toàn xã hội:* Trong năm 2022, UBND huyện đã chỉ đạo, triển khai thực hiện các giải pháp nhằm đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội và trật tự an toàn giao thông trên địa bàn huyện... Tình hình an ninh trật tự trên địa bàn huyện cơ bản ổn định, số vụ vi phạm pháp luật về TTATXH: 16 vụ *(giảm 02 vụ với năm 2021)*, trong đó: **01** vụ giết người, **03** vụ cố ý gây thương tích, **01** vụ hủy hoại tài sản, **04** vụ tai nạn giao thông, **03** vụ trộm cắp tài sản, **02** vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản, **02** vụ chết người không rõ nguyên nhân. Trên địa bàn huyện chưa xảy ra các loại tội phạm băng, ổ nhóm lưu manh, côn đồ, hoạt động theo kiểu "xã hội đen", núp bóng doanh nghiệp; hoạt động liên quan đến tín dụng đen; tội phạm chống người thi hành công vụ; tội phạm về ma túy.

- Công tác quản lý cư trú, xây dựng dữ liệu Quốc gia về dân cư và thực hiện dự án sản xuất, cấp, quản lý CCCD trên địa bàn huyện:

+ Tính đến ngày 15/12/2022 lực lượng chức năng của Công an huyện đã thu nhận được 18.791/19.106 hồ sơ căn cước công dân.

+ Cấp 17.434 Căn cước công dân đến công dân trên địa bàn huyện.

- Công tác phòng cháy chữa cháy và cứu hộ cứu nạn: Tổ chức 02 lượt tuyên truyền phòng chống đuối nước trong đối tượng học sinh, trẻ em với 400 lượt người tham gia. Trong năm trên địa bàn huyện xảy ra 01 trường hợp chết đuối nước. Xây dựng Kế hoạch và tổ chức tập huấn công tác cứu nạn, cứu hộ năm 2022 trên địa bàn huyện.

II. KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT CỦA CẤP CÓ THẨM QUYỀN ĐỐI VỚI CÁC KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT CỦA ĐỊA PHƯƠNG TẠI CÁC BUỔI LÀM VIỆC CỦA THƯỜNG TRỰC TỈNH ỦY, BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY

1. Theo Kết luận số 28-KL/TU, ngày 05-4-2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Đối với nội dung này, UBND tỉnh đã có văn bản số 119/UBND-KTTH, ngày 13 tháng 01 năm 2021 về việc tham gia ý kiến đối với Báo cáo của BTV Huyện ủy Tu Mơ Rông và BTV Huyện ủy Kon Rẫy. Theo đó, ý kiến của UBND tỉnh cụ thể như sau:

---

[46]. Tổ chức 05 đợt với 30 lượt cán bộ SQ, QNCN tham gia hoạt động tuần tra, kiểm soát bảo vệ các sự kiện chính trị trên.

[47] Tại xã Đăk Tờ Kan, đạt loại Khá; xã Tu Mơ Rông đạt loại Giỏi.

1.1. Đối với nội dung: Đề nghị xem xét, giao cho huyện triển khai đầu tư Quốc lộ 40B đoạn qua khu trung tâm huyện chiều dài khoảng 2,5 km với tổng mức đầu tư khoảng 150 tỷ đồng.

Hệ thống Quốc lộ qua địa bàn tỉnh Kon Tum *(bao gồm Quốc lộ 40B)* do Bộ Giao thông vận tải quản lý. Bộ Giao thông vận tải đã lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án nhóm B dự kiến trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 *(trong đó có Quốc lộ 40B)* và đang chờ phê duyệt để triển khai thực hiện các bước tiếp theo. Vì vậy, trong thời gian tới Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Giao thông vận tải theo dõi, tổng hợp và đề xuất Bộ Giao thông vận tải xem xét, hỗ trợ vốn đầu tư để triển khai thực hiện.

1.2. Đối với nội dung: Đề nghị tỉnh có văn bản trình cấp có thẩm quyền đưa dự án đường kết hợp kè suối Đăk Ter trung tâm huyện Tu Mơ Rông vào nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 để đầu tư chỉnh trang đô thị sớm hình thành và đạt đô thị loại V theo Nghị quyết Đại hội tỉnh, huyện đề ra.

- Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh đã thống nhất dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn cân đối ngân sách địa phương đối với dự án: Đường kết hợp kè suối Đăk Ter trung tâm huyện Tu Mơ Rông *(các đoạn còn lại)* do Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông làm chủ đầu tư với tổng mức đầu tư là 300 tỷ đồng *(trong đó: mức vốn trung hạn khoảng 70 tỷ đồng)*. Vì vậy, đề nghị Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông rà soát, lập hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư dự án trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

- Hiện nay, kế hoạch đầu tư công năm 2021 đã được phân khai và giao cho các đơn vị triển khai thực hiện nên không còn nguồn vốn cân đối cho dự án Xây dựng 2 cầu kết hợp tràn qua suối Đăk Ter. Vì vậy, trong quá trình lập hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư dự án Đường kết hợp kè suối Đăk Ter trung tâm huyện Tu Mơ Rông, đề nghị Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông đưa hạng mục: Xây dựng 2 cầu kết hợp tràn qua suối Đăk Ter vào Dự án và ưu tiên đầu tư trước để tạo cảnh quan, phát triển đô thị, thuận tiện cho việc đi lại của người dân.

- Bên cạnh đó, Ủy ban nhân dân huyện đã lập hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư dự án trình cấp có thẩm quyền và được Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 59/NQ-HĐND ngày 29 tháng 04 năm 2021. Hiện nay, Ủy ban nhân dân huyện đang tiến hành rà soát, lập hồ sơ để triển khai, thực hiện các bước tiếp theo theo quy định.

1.3. Đối với nội dung: Đề nghị tỉnh sớm bố trí vốn để triển khai thực hiện đề án tôn tạo, phục hồi, sửa chữa, xây dựng Di tích lịch sử cách mạng khu Căn cứ Tỉnh ủy Kon Tum.

Ủy ban nhân dân huyện đã lập hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư dự án trình cấp có thẩm quyền và được Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 62/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021. Hiện nay, Ủy ban

nhân dân huyện đang tiến hành rà soát, lập hồ sơ để triển khai, thực hiện các bước tiếp theo theo quy định.

1.4. Đối với nội dung: Đề nghị xem xét, bổ sung tuyến đường Đường giao thông liên huyện Tu Mơ Rông đi huyện Đăk Glei có chiều dài 30 km (nhánh 1 dài 19 km và nhánh 2 dài 11 km) với tổng mức đầu tư khoảng 850 tỷ đồng vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

Quy mô đầu tư của dự án: Đường giao thông liên huyện Tu Mơ Rông đi huyện Đăk Glei: chiều dài 30 km *(nhánh 1 dài 19 km; nhánh 2 dài 11 km)* với tổng mức khoảng 850 tỷ đồng là khá lớn, vượt quá khả năng cân đối ngân sách địa phương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025. Do đó, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, hỗ trợ vốn đầu tư tuyến đường vào thời điểm thích hợp.

1.5. Đối với nội dung: Đề nghị quan tâm đầu tư xây dựng các hồ chứa điều tiết lũ và chống hạn huyện Tu Mơ Rông với tổng mức đầu tư khoảng 230 tỷ đồng

Dự kiến Kế hoạch đầu tư công trung hạn của tỉnh giai đoạn 2021-2025, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được giao làm chủ đầu tư dự án: Hiện đại hóa thủy lợi nhằm thích ứng với biến đổi khí hậu tỉnh Kon Tum *(ADB9)* với tổng mức đầu tư là 350,737 tỷ đồng *(trong đó: vốn đối ứng 75,335 tỷ đồng)*. Vì vậy, đề nghị Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông chủ động làm việc với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để xem xét, bổ sung các công trình này vào dự án nêu trên.

1.6. Đối với nội dung: Đề nghị xem xét, hỗ trợ khoảng 15 tỷ đồng/năm để huyện chỉnh trang đô thị, đầu tư hạ tầng sớm thành lập thị trấn.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Công văn số 48-CV/TU ngày 01 tháng 12 năm 2020 và Hội đồng nhân dân tỉnh tại Nghị Quyết số 63/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020, theo đó tập trung hỗ trợ để thành phố Kon Tum thực hiện công tác chỉnh trang đô thị. Vì vậy, đề nghị Ủy ban nhân dân huyện chủ động khai thác các nguồn lực sẵn có của huyện, đồng thời huy động nguồn lực từ các thành phần kinh tế khác để thực hiện công tác chỉnh trang đô thị tại địa phương.

1.7. Đối với nội dung: Đề nghị xem xét, cứng hóa mặt đường đoạn từ Ủy ban nhân dân xã Đăk Na đi vào thác Siu Puông cho phù hợp (khoảng 4 km) để phát triển du lịch.

Đối với nội dung này, UBND tỉnh đã có văn bản số 1385/UBND-KTTH, ngày 04/05/2021 về việc triển khai thực hiện ý kiến của Thường trực Tỉnh ủy tại buổi làm việc với Đảng ủy xã Đăk Na, huyện Tu Mơ Rông. Theo đó, UBND tỉnh Giao Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xem xét, giải quyết đối với kiến nghị. Hiện nay, huyện đã bố trí nguồn chương trình mục tiêu quốc gia, giảm nghèo, bền vững giai đoạn 2021-2025 để thực hiện dự án

1.8. Đối với nội dung: Hiện nay, trên địa bàn tỉnh xuất hiện giống Sâm Ngọc Linh không rõ nguồn gốc xuất xử và không đảm bảo chất lượng, đề nghị Tỉnh ủy chỉ đạo các cơ quan chức năng kiểm soát chặt chẽ nguồn giống sâm Ngọc Linh và cho chủ trương mở rộng nhà cung cấp giống và cấy mô để đáp ứng nhu cầu thực tế của địa phương.

Năm 2018, Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao nhiệm vụ cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu ban hành Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về Sâm Ngọc Linh và hoàn thiện hồ sơ trình Hội đồng Khoa học thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định, bổ sung giống Sâm Ngọc Linh vào Danh mục giống cây trồng được phép sản xuất, kinh doanh tại Việt Nam; đối với Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về Sâm Ngọc Linh đã có ý kiến của Văn phòng Chính phủ giao các Bộ ngành liên quan ban hành.

Trong thời gian chờ ban hành các quy định để quản lý nguồn gốc, chất lượng giống sâm Ngọc Linh, đề nghị Huyện ủy Tu Mơ Rông chỉ đạo các cấp ủy, chính quyền chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng của tỉnh để phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi mua bán, sử dụng nguồn giống không đảm bảo; đồng thời, tăng cường tuyên truyền cho người dân sử dụng nguồn giống đúng nguồn gốc, đảm bảo chất lượng và tố giác các hành vi mua bán, sử dụng nguồn giống không đảm bảo để kịp thời xử lý.

Hiện nay, Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao nhiệm vụ cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện Tu Mơ Rông, Kon PLông và Đăk Glei xây dựng Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư xây dựng hạ tầng, đầu tư sản xuất giống dược liệu *(giống gốc, giống thương phẩm)* để thu hút đầu tư. Trong đó, dự kiến địa điểm, quy mô thu hút đầu tư các vườn ươm dược liệu tại các huyện: Đăk Glei *(13ha)*, Tu Mơ Rông *(24ha)* và Kon Plông *(6ha)*.

1.9. Đối với nội dung: Tiếp tục triển khai thí điểm giao rừng, cho thuê rừng phòng hộ để phát triển Sâm Ngọc Linh và các dược liệu khác. Chỉ đạo xây dựng quy chế phối hợp chặt chẽ giữa chủ rừng (doanh nghiệp, tổ chức) với chính quyền địa phương trong công tác quản lý bảo vệ rừng, trồng và khai thác dược liệu dưới tán rừng.

- Đối với việc giao rừng, cho thuê rừng là rừng phòng hộ, rừng sản xuất đang do Ủy ban nhân dân xã quản lý để quản lý bảo vệ rừng kết hợp phát triển dược liệu dưới tán rừng: đề nghị Huyện ủy Tu Mơ Rông chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông xây dựng Kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt hàng năm làm cơ sở triển khai thực hiện theo đúng quy định tại Điều 35, 36, Nghị định 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ.

- Việc xây dựng quy chế phối hợp là sự thỏa thuận giữa chủ rừng *(doanh nghiệp, tổ chức)* với chính quyền địa phương trong công tác quản lý bảo vệ rừng, trồng và khai thác dược liệu dưới tán rừng. Đề nghị Huyện ủy Tu Mơ Rông chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông chủ động phối hợp với các đơn vị chủ

rừng đóng chân trên địa bàn huyện để xây dựng và thực hiện có hiệu quả quy chế phối hợp giữa các đơn vị chủ rừng và chính quyền địa phương.

1.10. Đối với nội dung: Đề nghị có giải pháp tìm đầu ra cho sảm phẩm dược liệu; hỗ trợ huyện khoảng 15 tỷ đồng/năm để người dân trên địa bàn phát triển cây dược liệu tăng thu nhập, ổn định cuộc sống, tạo công ăn, việc làm, thoát nghèo bền vững.

Trong thời gian tới, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo các đơn vị có liên quan *(Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Sở Tài chính,...)* phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện tham mưu triển khai các giải pháp nhằm tìm đầu ra cho sản phẩm dược liệu và xem xét cân đối các nguồn vốn để hỗ trợ kinh phí phát triển dược liệu trên địa bàn huyện.

1.11. Đối với nội dung: Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan luên quan phối hợp với huyện kêu gọi các nhà đầu tư khảo sát đầu tư vào các lĩnh vực theo tiềm năng, lợi thế, phù hợp với địa hình, thổ nhưỡng, khí hậu, phát triển mô hình du lịch văn hóa, lịch sử, du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái gắn với trải nghiệm chinh phục đỉnh Ngọc Linh và vườn dược liệu.

Thời gian vừa qua, Ủy ban nhân dân tỉnh cũng đã quan tâm chỉ đạo, giới thiệu các nhà đầu tư có tiềm lực đến nghiên cứu, khảo sát và tìm hiểu đầu tư vào địa bàn huyện Tu Mơ Rông, nhiều dự án cũng đã được triển khai thực hiện đầu tư, từng bước góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết việc, tạo thu nhập cho người dân.

Hiện nay, Ủy ban nhân dân tỉnh đang chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư rà soát, tổng hợp, tham mưu ban hành Danh mục dự án kêu gọi đầu tư vào tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025, làm cơ sở để kêu gọi các nhà đầu tư khảo sát các lĩnh vực có tiềm năng, lợi thế, phù hợp với địa hình, thổ nhưỡng, khí hậu, phát triển mô hình du lịch văn hóa, lịch sử, du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái gắn với trải nghiệm chinh phục đỉnh Ngọc Linh và vườn dược liệu *(trong đó có 02 dự án về lĩnh vực du lịch, 12 dự án về phát triển, xây dựng nhà máy và các sản phẩm từ sâm Ngọc linh và các dược liệu khác theo đề nghị của Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông)*.

Ghi nhận ý kiến đề xuất của huyện, trong thời gian tới, Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư, các sở ngành liên quan quan tâm, hỗ trợ huyện Tu Mơ Rông trong hoạt động xúc tiến đầu tư, phát triển du lịch nhằm thu hút nguồn lực khai thác tiềm năng, thế mạnh để phát triển kinh tế - xã hội.

2. Theo Kết luận số 714-KL/TU, ngày 13-6-2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

2.1. Đối với nội dung: Đề nghị xây mới 03 cây cầu bê tông trên đoạn đường Ngọc Hoàng-Măng Bút (thuộc tuyến đường Ngọc Hoàng-Măng Bút-Tu Mơ Rông-Ngọc Linh) để kết nối liên vùng phát triển kinh tế - xã hội, nhất là khai thác du lịch giữa huyện Tu Mơ Rông với huyện Kon Plông.

2.2. Đối với nội dung: Đề nghị nâng cấp, sửa chữa tuyến đường từ các xã Tê Xăng, Măng Ri (huyện Tu Mơ Rông) đi các xã Ngọc Linh, Mường Hoong (huyện Đăk Glei) và tuyến đường từ các xã Đăk Rơ Ông, Đăk Sao, Đăk Na (huyện Tu Mơ Rông) đi huyện Đăk Glei để giao thông thuận lợi cho phát triển dược liệu.

Đối với 02 nội dung kiến nghị trên UBND tỉnh đã có văn bản số 3093/UBND-KTTH, ngày 16/09/2022 về việc các kiến nghị của BTV Huyện ủy Tu Mơ Rông tại buổi làm việc với Thường trực Tỉnh ủy ngày 24/5/2022. Theo đó, Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau: Tổng nhu cầu vốn để thực hiện các dự án theo kiến nghị của Ban Thường vụ Huyện ủy Tu Mơ Rông tại buổi làm việc với Thường trực Tỉnh ủy ngày 24 tháng 5 năm 2022 là rất lớn, với khoảng 551,7 tỷ đồng và chưa có trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của tỉnh. Trong điều kiện nguồn vốn ngân sách tỉnh còn khó khăn, Ủy ban nhân dân tỉnh ghi nhận và giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải và các đơn vị có liên quan tổng hợp nhu cầu đầu tư các dự án theo kiến nghị của Ban Thường vụ Huyện ủy Tu Mơ Rông nêu trên *(cùng với nhu cầu đầu tư chung của toàn tỉnh)* để tham mưu cấp thẩm quyền xem xét bổ sung vào kế hoạch đầu tư công trung hạn và triển khai thực hiện vào thời điểm thích hợp khi đảm bảo điều kiện về nguồn vốn, khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công và các quy định có liên quan.

3. Theo Thông báo số 71-TB/VPTU ngày 23 tháng 4 năm 2021 của Văn phòng Tỉnh ủy

3.1. Xem xét đầu tư cầu bê tông hóa tại Ngầm Ba Ham - Long Tum (Công trình chào mừng Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2015-2020) đã bị cuốn trôi do bão số 6 năm 2020 gây ra, đảm bảo phục vụ nhu cầu đi lại và giao thương hàng hóa của nhân dân.

Đối với nội dung này, UBND tỉnh đã có văn bản số 1385/UBND-KTTH, ngày 04/05/2021 về việc triển khai thực hiện ý kiến của Thường trực Tỉnh ủy tại buổi làm việc với Đảng ủy xã Đăk Na, huyện Tu Mơ Rông. Theo đó, UBND tỉnh Giao Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xem xét, giải quyết đối với kiến nghị. Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo các đơn vị chuyên môn tiến hành rà soát, đã lập hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư dự án trình cấp có thẩm quyền quyết định tại các Tờ trình số 91/TTr-UBND, 27/5/2021. Tuy nhiên, theo Công văn số 1430/SKHĐT-TH, ngày 31/5/2021 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc ý kiến về chủ trương dự án Cầu bê tông và đường hai đầu cầu từ thôn Đăk Riếp 1 đi thôn Ba Ham – Long Tum, xã Đăk Na, huyện Tu Mơ Rông thì hiện nay nguồn ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025 còn đang rất khó khăn. Qua rà soát, dự án Cầu bê tông và đường hai đầu cầu từ thôn Đăk Riếp 1 đi thôn Ba Ham - Long Tum, xã Đăk Na, huyện Tu Mơ Rông chưa có trong dự kiến Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020. Do đó Sở Kế hoạch và Đầu tư chưa có cơ sở thẩm định chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn ngân sách tỉnh cho dự án.

3.2. Đề nghị đầu tư đường tránh lũ từ UBND xã Đăk Na qua huyện Đăk Glei

Đối với nội dung này UBND tỉnh đã trả lời tại mục 1.4 nêu trên.

3.3. Đầu tư sửa chữa và xây dựng mới Trụ sở Đảng ủy - HĐND - UBND -UBMTTQVN xã Đăk Na

Đối với nội dung này, UBND tỉnh đã có văn bản số 1385/UBND-KTTH, ngày 04/05/2021 về việc triển khai thực hiện ý kiến của Thường trực Tỉnh ủy tại buổi làm việc với Đảng ủy xã Đăk Na, huyện Tu Mơ Rông. Theo đó, UBND tỉnh Giao Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xem xét, giải quyết đối với kiến nghị. Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo các đơn vị chuyên môn tiến hành rà soát, đã lập hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư dự án trình cấp có thẩm quyền quyết định tại các Tờ trình số 107/TTr-UBND, 24/6/2021. Qua rà soát, dự án trình chưa có trong dự kiến Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020, chưa có cơ sở thẩm định chủ trương.

3.4. Đề nghị xem xét, cứng hóa mặt đường đoạn từ Ủy ban nhân dân xã Đăk Na đi vào thác Siu Puông cho phù hợp (khoảng 4 km) để phát triển du lịch.

Đối với nội dung này UBND tỉnh đã trả lời tại mục 1.7 nêu trên.

III. Đánh giá chung

1. Kết quả đạt được

Trong năm 2022 tình hình kinh tế - xã hội phát triển ổn định, sản xuất nông lâm nghiệp đảm bảo tiến độ theo phương án; công tác chăm sóc phòng chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi đảm bảo; công tác chống hạn, chống phá rừng, chống cháy, khai thác tài nguyên, khoáng sản trái phép... được quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt; các dự án đầu tư công đang triển khai đảm bảo tiến độ và giải ngân theo đúng quy định; triển khai kịp thời việc phòng, chống dịch bệnh Covid-19 theo các văn bản hướng dẫn của cấp trên; công tác chăm sóc sức khỏe, khám chữa bệnh đáp ứng được nhu cầu của người dân; các chế độ chính sách cho người có công, người nghèo, người có uy tín triển khai kịp thời, hiệu quả; chất lượng giáo dục tiếp tục được cải thiện, quy mô trường lớp học được mở rộng, nâng cấp; hoạt động văn hóa, thông tin truyền thông thực hiện tốt; cải cách thủ tục hành chính được thực hiện mạnh mẽ, kỷ luật, kỷ cương hành chính được chú trọng; chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức được thực hiện kịp thời, đúng quy định; tình hình an ninh chính trị ổn định, hoàn thành tốt nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương đề ra.

Huyện đã tổ chức thành công Phiên chợ Sâm Ngọc Linh đầu tiên của tỉnh và chuỗi 7 sự kiện lớn nhất từ trước đến nay, tạo tiền đề, niềm tin cho cán bộ, nhân dân đẩy mạnh quản lý bảo vệ và phát triển rừng, sản xuất dược liệu, chăn nuôi dưới tán rừng gắn với phát triển du lịch trên địa bàn. Sau phiên chợ đã có 4

đoàn khách hơn 200 người đến tham quan và tiếp tục khảo sát xây dựng Tour tuyến du lịch.

2. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, còn có một số hạn chế như: Năng suất của cây trồng còn thấp; công tác quản lý, bảo vệ rừng ở một số xã chưa được triển khai quyết liệt, công tác quản lý việc phát, đốt rẫy chưa chặt chẽ; các vụ việc chặt phá rừng còn xảy ra; Tình trạng học sinh học không chuyên cần còn diễn ra, nhất là thời điểm dịch Covid 19; học lực của học sinh ở một số nơi còn thấp; đào tạo nghề còn gặp nhiều khó khăn về đầu ra sau đào tạo[48]. Ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học - công nghệ vào sản xuất, đời sống chưa phổ biến. Chất lượng một số dịch vụ y tế và nguồn nhân lực tuyến cơ sở còn hạn chế.

Năm 2022, do mưa đá, sương muối dẫn đến cây Sâm Ngọc Linh đã gieo, trồng đầu năm chết tương đối nhiều. Qua kiểm tra thực tế tại vườn Sâm của huyện và người dân đã xuất hiện tình trạng bệnh nấm vàng lá, bệnh rụng khớp lá (lá xuất hiện một số đốm vàng nhỏ sau đó lan ra toàn cây và rụng) tại vườn sản xuất và bệnh thối lá (*lá cây non tự nhũn và rụi*) tại vườn ươm giống của Huyện và 497hộ dân thiệt hại hơn 47.355cây. UBND huyện đã báo cáo Huyện ủy và Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn biết chỉ đạo, phối hợp xử lý. Hiện tại tình hình bệnh đã được xử lý và đã dừng lây lan.

3. Nguyên nhân

- Nguyên nhân chủ quan: Việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ ở các cấp, các ngành có mặt chưa theo kịp với yêu cầu thực tiễn; năng lực thực thi công vụ, chất lượng tham mưu, đề xuất của người đứng đầu một số đơn vị còn hạn chế, chưa kịp thời; sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ có lúc, có việc chưa đồng bộ, chặt chẽ; một số cán bộ, công chức còn yếu về chuyên môn, thiếu[49] biên chế, nên chưa bám sát tình hình sản xuất của người dân để đôn đốc, hướng dẫn về kỹ thuật, quy trình nuôi, trồng sản xuất[50], thu hoạch. Công tác kiểm tra, đôn đốc của các cơ quan chức năng chưa được thực hiện thường xuyên, kịp thời.

- Nguyên nhân khách quan: Tình hình dịch Covid-19 những tháng đầu năm diễn biến phức tạp đã tác động, ảnh hưởng trực tiếp đến nhiều mặt về sự phát triển kinh tế - xã hội của cả nước, tỉnh Kon Tum nói chung và huyện Tu Mơ Rông nói riêng. Các hoạt động lưu thông, vận chuyển hàng hóa, nhiều lĩnh vực như văn hóa, dịch vụ, du lịch, y tế, giáo dục và nhất là tiến độ các dự án đầu

---

[48] Có nơi đào tạo người dân vẫn đi học nhưng khi kết thúc khóa học không muốn theo nghề.

[49] Hiện nay cán bộ các phong ban thiếu 7 vị trí đang chờ tuyển dụng và 12 vị trí đang tăng cường xã; thiếu 80 giáo viêc các bậc học chờ chủ trương tuyển dụng của tỉnh...; 1 số xã thiếu nhân sự ở một lĩnh vực tham mưu, tổng hợp..

[50] Nhiều nơi còn để người dẫn tự lực dẫn đến một số diện tích cây trồng được đầu tư hiệu quả, năng sất thấp (cà phê không cắt, tỉa cành, bón phân sau thu hoạch; lúa không làm cỏ, bón phân, lấy nước đúng kỹ thuật, thời vụ...).

tư trên địa bàn … bị ảnh hưởng rõ rệt đã tác động tới tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Nguồn lực đầu tư từ các chương trình mục tiêu Quốc gia chậm được triển khai, thực hiện; huyện không thể cân đối được ngân sách để đầu tư cho các mục tiêu, nhiệm vụ lớn như Chương trình giảm nghèo, nông thôn mới... ngay từ đầu năm và dự báo việc giải ngân các nguồn đầu tư gặp rất nhiều khó khăn.

4. Một số khó khăn, vướng mắc, kiến nghị đề xuất

Đối với tình hình triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022. Hiện nay đã được Quốc hội thống nhất kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân vốn đầu tư và sự nghiệp của ngân sách trung ương trong nước năm 2022 (bao gồm cả kế hoạch năm 2021 đã được kéo dài sang năm 2022) của 03 Chương trình mục tiêu quốc gia tại Nghị quyết số 69/2022/QH15. Tuy nhiên, để việc triển khai thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn thuộc các CTMTQG đảm bảo theo quy định kiến nghị với tỉnh một số nội dung như sau:

- Hiện nay, chưa có định mức hỗ trợ đầu tư sử dụng ngân sách trung ương đối với một số nội dung giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất. Do đó, kiến nghị tỉnh có ý kiến với Chính phủ sớm ban hành định mức để các địa phương có cơ sở triển khai thực hiện.

- Đối với dự án 10 Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thuộc Chương trình DTTS&MN. Theo QĐ 1719: Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Ủy ban Dân tộc chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương tổ chức thực hiện nội dung "Hỗ trợ thiết lập các điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin tại xã để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự". Tuy nhiên, hiện nay bộ ngành chưa có hướng dẫn. Do đó, kiến nghị tỉnh có ý kiến với các bộ ngành sớm hướng dẫn để các địa phương có cơ sở triển khai thực hiện.

- Hiện UBND tỉnh chưa ban hành quy định mức bình quân diện tích đất sản xuất để làm cơ sở xác định hộ thiếu đất sản xuất. Do đó, địa phương chưa thể thực hiện nội dung hỗ trợ đất sản xuất và chuyển đổi ngành nghề. Do đó, kiến nghị với tỉnh sớm ban hành để các địa phương có cơ sở triển khai thực hiện.

- Đối với nội dung Hỗ trợ phát triển sản xuất, hiện nay tỉnh chưa ban hành định mức hỗ trợ cho các hộ dân, cũng như Quy định cơ chế quay vòng vốn hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng. Do đó, địa phương gặp khó khăn trong việc triển khai hỗ trợ phát triển sản xuất. Do đó, kiến nghị tỉnh sớm ban hành để các địa phương có cơ sở triển khai thực hiện.

- Đối với nội dung hỗ trợ gạo thuộc Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng ĐBDTTS&MN. Theo quy định tại Thông tư số 12/2022/TT-BNNPTNT, ngày 20 tháng 9 năm 2022 của Bộ NN&PTNT quy định: Khoản 1 điều 22 Đối tượng được trợ cấp: ... Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xác định cụ thể đối tượng hộ

gia đình nghèo chưa tự túc được lương thực. Khoản 2 điều 22 Mức trợ cấp: ... Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định đối tượng được trợ cấp, mức trợ cấp cụ thể theo diện tích, số khẩu phù hợp với thực tế của địa phương và thời gian trợ cấp nhưng tối đa không quá 7 năm. Tuy nhiên, hiện nay UBND tỉnh chưa ban hành các nội dung quy định nêu trên. Do đó, kiến nghị với tỉnh sớm ban hành để các địa phương có cơ sở triển khai thực hiện.

- Đối với việc xây dựng dự toán thuế GTGT đối với các công trình đầu tư sử dụng ngân sách nhà nước thuộc các CTMTQG thực hiện theo cơ chế đặc thù huyện Tu Mơ Rông đã có văn bản số 3468/UBND-TCKH, ngày 06 tháng 12 năm 2022 gửi UBND tỉnh, Cục thuế tỉnh và các sở ngành có liên quan hướng dẫn địa phương triển khai thực hiện. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại UBND tỉnh, Cục thuế tỉnh và các sở ngành có liên chưa có hướng dẫn. Do đó kiến nghị với tỉnh sớm hướng dẫn hoặc tham mưu UBND tỉnh hướng dẫn để các địa phương có cơ sở triển khai thực hiện.

PHẦN II: KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG, AN NINH NĂM 2023

1. Mục tiêu tổng quát

- Năm 2023 là năm thứ ba triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm giai đoạn 2020-2025, trong bối cảnh kinh tế, dịch bệnh…diễn biến khó lường. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ vào nông nghiệp và chăn nuôi, đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu nông thôn mới theo kế hoạch đã đề ra. Khai thác và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực và tiềm năng lợi thế của huyện, tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Cải cách mạnh mẽ thủ tục hành chính; cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức. Quyết liệt phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Củng cố quốc phòng, an ninh; bảo đảm trật tự an toàn xã hội.

- Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tỉnh Kon Tum lần thứ XVI nhiệm kỳ 2020-2025 và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Tu Mơ Rông lần thứ XVII nhiệm kỳ 2020-2025 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025 của địa phương.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

2.1. Lĩnh vực kinh tế

- Tổng sản lượng lương thực cây có hạt 5.910,41 tấn: Trong đó lúa 5.210,26 tấn, Cây Ngô 700,15 tấn. Lương thực bình quân đầu người 197 kg.

- Tổng diện tích gieo trồng một số cây trồng chính là: 9.764,74 ha; Trong đó diện tích cây lương thực 2.022 ha; Cây sắn 1.865 ha; Cây rau đậu 50 ha; Cây lâu năm 2.197,64ha; Cây Dược liệu 3.630,1ha.

- Về diện tích trồng trọt: Cây lúa cả năm 1.832 ha, Cây Ngô cả năm 190 ha, Cây sắn 1.865ha, Cây rau đậu 50 ha, Cây cà phê 1.656 ha (trồng mới là 47 ha), Cây Cao Su 86,45 ha, Cây ăn quả 341,19 ha (trồng mới 60 ha), cây Mắc ca

114 ha (trồng mới 76 ha), cây Sâm Ngọc Linh 2.210,1 ha (trong đó diện tích trồng mới 495 ha gồm phát triển mới trong dân 13,5 ha, doanh nghiệp là 481,5 ha), Các loại dược liệu khác như: Đảng sâm, Ngũ vị tử, Sơn tra, … 1.420 ha (trong đó trồng mới 434,2ha gồm phát triển trồng mới trong dân 234,2 ha, trồng mới trong doanh nghiệp 200 ha).

- Về chăn nuôi: Tổng đàn gia súc, gia cầm chính trên địa bàn huyện 67.975 con, trong đó đàn trâu 6.848 con; đàn bò 8.285 con; đàn heo (lợn) 8.500 con; Đàn dê: 110 con; Đàn gia cầm 44.232 con. Diện tích ao hồ nhỏ: 27,2 ha.

- Phấn đấu thành lập mới 02 Hợp tác xã, nâng tổng số hợp tác xã trên địa bàn huyện lên 32 Hợp tác xã.

- Về Xây dựng nông thôn mới: Phấn đấu trong năm 2023, toàn huyện đạt 173 tiêu chí xã nông thôn mới, không có xã dưới 10 tiêu chí, trong đó: dự kiến có 03 xã đạt 17 tiêu chí (Măng Ri, Đăk Sao, Ngọk Yêu); 04 xã đạt 16 tiêu chí (Đăk Rơ Ông, Tê Xăng, Ngọk Lây, Đăk Na); 02 xã đạt 15 tiêu chí (Đăk Hà, Tu Mơ Rông); 02 xã đạt 14 tiêu chí (Đăk Tờ Kan, Văn Xuôi).

- Trồng mới diện tích rừng: 264ha; tỷ lệ che phủ rừng (có tính cây cao su): 67,04%.

- Tổng thu NSĐP năm 2023: 527.246 triệu đồng; trong đó thu trên địa bàn năm 2023: ước đạt: 60.160 triệu đồng (trong đó thu huyện hưởng 41.857 triệu đồng).

- Tổng chi ngân sách địa phương năm 2023: 527.246 triệu đồng.

2.2. Văn hóa xã hội

- Tổng dân số trung bình trong năm: 29.965 người.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo: 38,04%; trong đó đào tạo nghề: 16,5%.

- Tỷ lệ hộ nghèo giảm: 9,08%.

- Tổng số học sinh có mặt đầu năm: 8.830 học sinh.

- Số xã triển khai chương trình hành động vì trẻ em: 11 xã.

- Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông chuyển sang học nghề 2%.

- Phấn đấu có 3 trường PTDTBT TH-THCS, 1 trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

- Tổng số giường bệnh trên địa bàn: 165 giường.

- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế: đạt 100%

- Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng thể thấp còi còn dưới 32%.

- Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng thể cân nặng còn dưới 18%.

- Tỷ lệ xã có nhà văn hóa 100%; tỷ lệ thôn đạt danh hiệu văn hóa 95%.

- Tỷ lệ hộ gia đình ở khu vực nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh 90%.

- Tỷ lệ hộ đồng bào dân tộc thiểu số có đất ở 99,52%.

- Tỷ lệ hộ đồng bào dân tộc thiểu số có đất sản xuất 100%.

2.3. Quốc phòng, an ninh

- Tỷ lệ giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố đạt 90%.

- Tỷ lệ xã, phường, thị trấn mạnh về phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc: đạt 90,9%

- Tỷ lệ giao quân đạt 100%.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Về phát triển kinh tế:

a. Thu, chi ngân sách; hoạt động tín dụng

- Thu ngân sách: Tổ chức quản lý chặt chẽ nguồn thu ngân sách nhà nước; Khai thác hiệu quả nguồn thu từ các lĩnh vực kinh tế đi đôi với tạo nguồn thu, nuôi dưỡng nguồn thu. Tiếp tục phối hợp với các ngành liên quan đôn đốc thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách, phấn đấu thu đạt 100% dự toán thu ngân sách được giao; Tiếp tục quản lý thu, chống thất thu, xử lý nợ đọng thuế.

- Chi ngân sách: Tổ chức điều hành chi ngân sách đúng quy định; triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển. Bố trí chi đầu tư các công trình xây dựng phải theo danh mục được phê duyệt, bố trí các nguồn lực để phòng chống dịch bệnh, thiên tai…Nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công.

- Tín dụng: Tăng cường quản lý nhà nước đối với hoạt động các ngân hàng, tổ chức tín dụng. Đẩy mạnh cho vay phục vụ phát triên sản xuất kinh doanh, trong đó ưu tiên cho vay các dự án có hiệu quả, cho vay các đối tượng chính sách, hộ nghèo, cho vay sản xuất nông nghiệp,... ; kiểm soát chặt chẻ và có biện pháp giảm thiêu rủi ro, nợ xấu.

b. Đầu tư phát triển

- Nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn vốn đầu tư. Ưu tiên đầu tư cho các công trình, dự án quan trọng, cấp bách của huyện, các công trình có tính kết nối, lan tỏa phát triển giữa các vùng, các ngành, lĩnh vực; các dự án khắc phục thiên tai, hạn hán, đảm bảo nguồn nước cho sinh hoạt và phục vụ sản xuất.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra các công trình, dự án để kịp thời phát hiện và xứ lý triệt để các trường hợp vi phạm, thực hiện nghiêm công tác giám sát, đánh giá dầu tư. Quyết toán các dự án hoàn thành; giải ngân kịp thời các nguồn vốn đầu tư. Triển khai thực hiện có hiệu qua Luật Đầu tư công, Luật xây dựng và các văn bán hướng dần thi hành. Chuẩn bị tốt các danh mục chuẩn bị đầu tư năm 2023.

- Chính trang khu vực đô thị hoàn thành các tiêu chí của đô thị nhằm đạt đô thị loại V vào năm 2025. Tăng cường công tác quan lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn theo quy định, Thục hiện tốt việc cấp giấy phép xây dựng

nhà ở, công trình theo quy định.

c. Tình hình phát triển các ngành, lĩnh vực

**** Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản:***

- Tiếp tục phát triển toàn diện đi vào chiều sâu, theo hướng sản xuất hàng hoá gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm; phát triển các loại cây trồng có lợi thế; đẩy mạnh thực hiện kế hoạch dồn đổi, tích tụ đất nông nghiệp để xây dựng cánh đồng lớn tạo điều kiện phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trong đó tập trung phát triển một số loại cây trồng thế mạnh của địa phương (dược liệu, cây ăn quả, ...); kiểm soát chặt chẽ nguồn gốc và chất lượng các loại giống cây trồng, vật nuôi; khuyến khích phát triển nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ. Hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, kinh tế hợp tác xã trên lĩnh vực nông nghiệp. Tập trung phát triển hạ tầng giao thông, hạ tầng sản xuất nông nghiệp.

- Tiếp tục triển khai duy tu bao dưỡng các công trình hạ tầng nông nghiệp, nông thôn. Thực hiện tốt công tác vận hành, điều tiết nguồn nước tưới, tiêu phục vụ sản xuất trong nông nghiệp.

- Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng *(tiếp tục trồng mới diện tích rừng với diện tích 200ha)*, tạo điều kiện để người dân dễ dàng tiếp cận các nguồn vốn vay để trồng cây dược liệu dưới tán rừng, nhằm phát triển rừng bền vững gắn với đảm bảo sinh kế của người dân sống gần rừng; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vận chuyển, khai thác lâm sản trái phép.

- Xây dựng kế hoạch, chu động ứng cứu kịp thời và khắc phục hậu quả xấu do thiên tai gây ra.

- Quy hoạch, bảo tồn, đầu tư và phát triển các vùng trồng dược liệu tập trung gắn với chế biến và tiêu thụ. Trước mắt, ưu tiên đầu tư phát triển vùng trồng dược liệu tập trung thuộc Quy hoạch tổng thể phát triển dược liệu đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; xây dựng các chuỗi liên kết từ khâu trồng, thu hoạch, chế biến và phân phối dược liệu; chú trọng bảo tồn nguồn gen thuần chủng của Sâm Ngọc Linh, không bị lai tạp hay bị nhầm lẫn với các loại sâm, dược liệu khác; tiếp tục thu hút đầu tư từ các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh có tiềm lực, công nghệ, kinh nghiệm tham gia trồng, chế biến Sâm Ngọc Linh, trong đó chú trọng xây dựng một số doanh nghiệp hạt nhân trở thành nhà tiên phong để đưa thương hiệu Sâm Ngọc Linh và các dược liệu khác có khả năng cạnh tranh trên thị trường.

- Chỉ đạo quyết liệt, toàn diện thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới; Tiếp tục huy động mọi nguồn lực, lồng ghép có hiệu quả các nguồn vốn thực Chương trình xây dựng Nông thôn mới; Có giải pháp cụ thể về trách nhiệm của từng cấp từ huyện xuống xã trong việc thực hiện xây dựng nông thôn mới để thực hiện đạt chỉ tiêu đề ra.

- Về Chương trình mỗi xã một sản phẩm *(OCOP)*: Tiếp tục xây dựng sản

phẩm OCOP dựa trên sản phẩm thế mạnh của từng xã như: sản phẩm từ mật ong rừng, măng khô, Gạo lức, các sản phẩm chiết xuất từ dược liệu, mật ong rừng để tạo ra các sản phẩm có giá trị cao hơn như: các dạng thực phẩm chức năng, các chất giải khát; Mỹ phẩm…

- Theo dõi chặt chẽ tình hình dịch bệnh trên cây trồng; phát triển đàn gia súc, gia cầm theo hướng tập trung gắn với bảo vệ môi trường và đi đôi với phòng, chống dịch bệnh đặc biệt là dịch viêm da nổi cục trên trâu, bò và dịch tả lợn Châu Phi; tận dụng các diện tích đất trống để trồng cỏ phục vụ chăn nuôi gia súc. Chú trọng phát triển nuôi thủy sản ở các mặt hồ nước lớn, các công trình thủy lợi, thủy điện.

*** Công nghiệp và Xây dựng:** Nâng cao sức cạnh tranh và hiệu quả trong sản xuất công nghiệp, đẩy mạnh công tác thu hút đầu tư vào các lĩnh vực có tiềm năng, thế mạnh của huyện như: Chế biến nông lâm sản, phát triển thủy điện, khai thác và chế biến khoáng sản, chế biến nông, lâm sản, dược liệu; sản xuất vật liệu xây dựng; phát triển các làng nghề truyền thống; phát triển du lịch.

*** Thương mại - dịch vụ:** Huy động các nguồn lực đầu tư, hình thành mô hình thương mại - dịch vụ nông thôn, gắn với sản xuất, chế biến và lưu thông hàng hóa; tăng cường kiểm soát chất lượng và giá cả các mặt hàng, sản phẩm thiết yếu phục vụ nhu cầu đời sống, sức khỏe Nhân dân; thực hiện Chương trình bình ổn thị trường các mặt hàng thiết yếu trên địa bàn huyện trong các dịp lễ, tết, nhằm đấu tranh, ngăn chặn có hiệu quả các hành vi đầu cơ, gian lận thương mại, vi phạm về an toàn thực phẩm, vi phạm quy định về giá. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường, ngăn chặn, xử lý kịp thời hàng giả, hàng kém chất lượng, không để ảnh hưởng đến sức khỏe của người dân.

- Tăng cường quảng bá, xây dựng và giới thiệu các sản phẩm du lịch đặc trưng của địa phương. Đẩy mạnh xúc tiến, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đến đầu tư.

- Chủ động áp dụng các biện pháp kiểm soát hoạt động tín dụng để nâng cao hiệu quả và chất lượng. Tiếp tục ưu tiên cho vay lĩnh vực sản xuất kinh doanh, khu vực nông nghiệp, nông thôn, xuất khẩu, doanh nghiệp vừa và nhỏ, các ngành kinh tế mũi nhọn và sản phẩm chủ lực của huyện; cho vay khuyến khích phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch.

- Chuẩn bị đầy đủ điều kiện tổ chức thành công phiên chợ Sâm Ngọc Linh các sản phẩm đặc hữu gắn với du lịch huyện Tu Mơ Rông (lần 2) trên tinh thần hiệu quả, an toàn và tiết kiệm.

d. Môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã:

- Tổ chức thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy theo chủ trương của Trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, huyện ủy. Đẩy mạnh triển khai thực hiện và tổ chức kiểm tra việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn huyện; kiểm tra tình hình tổ chức và hoạt động của các cơ quan chuyên môn cấp huyện, cấp xã.

- Kiểm tra việc thực hiện công tác thống kê, công bố các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực đầu tư trên địa bàn huyện. Tăng cường rà soát, cắt giảm và đơn giản hóa các thủ tục hành chính liên quan tới doanh nghiệp; kiểm soát chặt chẽ việc ban hành mới các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của địa phương liên quan đến lĩnh vực đầu tư theo đúng quy định của pháp luật.

- Nâng cao chất lượng hoạt động xúc tiến đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp giải quyết các thủ tục đầu tư. Tiếp tục rà soát dự án đầu tư đã được cấp phép trên địa bàn huyện để kịp thời có giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện; thu hồi giấy phép đối với các dự án không triển khai thực hiện hoặc chuyển nhượng không đúng quy định. Khuyến khích khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo doanh nghiệp.

- Thực hiện hiệu quả việc cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh trên địa bàn huyện. Tạo điều kiện thuận lợi về đất đai, thủ tục hành chính, tập trung thu hút đầu tư các dự án được UBND tỉnh phê duyệt các danh mục kêu gọi đầu tư đã ban hành. Thực hiện một số thủ tục hành chính theo quy định để tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư triển khai các dự án trên địa bàn huyện. Xử lý nghiêm các trường hợp cá nhân cố tình gây khó khăn, sách nhiễu người dân và doanh nghiệp.

đ. Tình hình thực hiện quản lý tài nguyên; bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu:

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra các cơ sở sản xuất kinh doanh, xử lý dứt điểm về ô nhiễm môi trường tại các khu vực khai thác khoáng sản, hoạt động chế biến…; tăng cường quản lý việc cấp phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường. Đầu tư, nâng cấp hệ thống xử lý nước thải, chất thải, khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường tại các khu chăn nuôi, khu giết mổ gia súc, gia cầm, vệ sinh học đường, công sở trên địa bàn huyện.

- Ngăn chặn hiệu quả việc khai thác trái phép, lãng phí các nguồn tài nguyên. Nâng cao chất lượng công tác thẩm định, phê duyệt báo cáo tác động môi trường. Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm giảm thiểu mức độ gia tăng ô nhiễm, nạn phá rừng, cháy rừng; phục hồi suy thoái và nâng cao chất lượng môi trường. Rà soát, đẩy nhanh tiến độ đo đạc địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân. Xây dựng cơ sở dữ liệu, quản lý chặt chẽ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức trách nhiệm của người dân, doanh nghiệp và cộng đồng về sử dụng hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc quản lý chất thải nguy hại tại cơ sở phát sinh. Nâng cao khả năng phòng tránh và hạn chế tác động xấu của thiên tai; ứng cứu kịp thời và khắc phục hậu quả xấu do thiên tai gây ra.

2. Về văn hoá - xã hội

2.1. Giáo dục đào tạo

- Thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2022 - 2023 trước diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid - 19, tăng cường việc vệ sinh, khử trùng trường, lớp để đảm bảo an toàn cho học sinh và giáo viên, tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra việc giảng dạy đảm bảo nâng cao chất lượng của học sinh[51]. Chú trọng việc huy động học sinh đến lớp, hạn chế tình trạng học sinh đi học không chuyên cần và bỏ học; phòng, chống các tệ nạn xã hội xâm nhập trường học. Tiếp tục thực hiện quy hoạch phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đảm bảo yêu cầu về phẩm chất và năng lực; chú trọng phát triển đội ngũ người DTTS. Tiếp tục rà soát, đánh giá thực trạng chất lượng đội ngũ từ đó có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng. Triển khai tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, học tập và quản lý của nhà trường.

- Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, phổ thông; triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới; đẩy mạnh định hướng nghề nghiệp và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất cho học sinh, sinh viên, bảo đảm an toàn trường học.

- Chú trọng đầu tư cơ sở vật chất và thiết bị để bảo đảm chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo.

2.2. Công tác bảo vệ chăm sóc sức khoẻ Nhân dân

- Nâng cao chất lượng vệ sinh học đường, vệ sinh an toàn thực phẩm đối với học sinh bán trú. Chi trả đầy đủ, kịp thời chế độ cho học sinh dân tộc thiểu số theo quy định.

- Thường xuyên cập nhật thông tin diễn biến của dịch bệnh Covid-19 để có biện pháp phòng ngừa kịp thời, hiệu quả nhất. Đẩy mạnh xã hội hóa trong lĩnh vực y tế; tăng cường quản lý nhà nước về y tế. Củng cố phát triển mạng lưới giám sát, phòng chống dịch bệnh từ huyện đến cơ sở, chủ động, tích cực trong phòng chống dịch bệnh, xử lý kịp thời, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm. Tăng cường chỉ đạo, điều hành thực hiện tốt chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống một số bệnh xã hội, dịch bệnh nguy hiểm. Tăng cường các biện pháp nhằm đảm bảo an toàn trong tiêm chủng và tăng tỷ lệ tiêm chủng. Duy trì mức sinh hợp lý và nâng cao chất lượng dân số.

- Củng cố và hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở, nâng cao khả năng tiếp cận của người dân đối với các dịch vụ y tế thiết yếu; nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe Nhân dân, nâng cao công tác VSATTP...

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý y tế, đặc biệt là trong khám chữa bệnh, thanh toán BHYT. Nâng

---

[51] Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ-/TW, ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa (XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Triển khai thực hiện có hiệu quá Chương trình hành động về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo theo Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09/6/2014 của Chính phủ.

cao năng lực quản lý, điều hành của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý ngành y; tiếp tục đổi mới toàn diện thái độ, phong cách phục vụ của cán bộ y tế, lấy người bệnh làm trung tâm và hướng tới sự hài lòng của người bệnh.

2.3. Về lao động, việc làm, bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo

- Triển khai kịp thời, đầy đủ các chính sách trợ cấp bảo trợ xã hội, chính sách hỗ trợ đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiêm y tế, chăm lo các đối tượng chính sách,...Rà soát, cấp phát bảo hiểm y tế kịp thời, đúng đối tượng, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho các đối tượng đạt 100%.

- Duy trì công tác đào tạo dạy nghề cho lao động nông thôn, đáp ứng ngày càng tốt nhu cầu lao động có tay nghề cho các doanh nghiệp, tạo việc làm cho người lao động. Đẩy mạnh công tác giải quyết việc làm. Phấn đấu giải quyết lao động có nhu cầu việc làm tăng thêm 300 người và tỷ lệ hộ nghèo giảm 9,08%.

- Chăm lo thực hiện tốt các chính sách xã hội, chính sách đối với người có công; giải quyết kịp thời các chính sách trợ giúp xã hội, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh. Vận động, quản lý, sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả quỹ đền ơn đáp nghĩa, quỹ vì người nghèo, quỹ khuyến học các đối tượng thuộc diện hưởng bảo hiểm y tế đều được hưởng đạt 100%.

- Triển khai kịp thời và đầy đủ có hiệu quả các chương trình, chính sách dân tộc như: Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về tôn giáo, phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo tuyên truyền trái phép tà đạo trên địa bàn.

2.4. Văn hóa - Thể thao, Thông tin - truyền thông; Khoa học công nghệ

** Văn hóa – Thể thao, Thông tin - truyền thông*

- Đẩy mạnh khai thác các lợi thế về cảnh quan thiên thiên, bản sắc văn hóa của đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ, các di tích lịch sử cách mạng để phát triển du lịch, gắn với tổ chức tham quan Khu căn cứ Tỉnh ủy, khám phá đỉnh Ngọc Linh và trải nghiệm vườn Sâm Ngọc Linh, ruộng bậc thang. Kiểm tra, rà soát và đề nghị công nhận các điểm du lịch đủ điều kiện; huy động các nguồn lực đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng và dịch vụ để phục vụ du lịch.

- Thực hiện tốt việc tôn tạo, phục dựng, sửa chữa, xây dựng và quản lý di tích lịch sử cách mạng Khu căn cứ Tỉnh ủy Kon Tum. Quan tâm đầu tư xây dựng các thiết chế văn hoá ở cơ sở. Tích cực bảo tồn, khôi phục và phát huy giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào các dân tộc thiểu số, gắn với phát triển du lịch.

- Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh, khắc phục các biểu hiện xuống cấp về đạo đức xã hội; tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa". Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa, thể thao và du lịch; bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các

dân tộc trong thời kỳ mới, nhất là các loại hình văn hóa vật thể và phi vật thể. Đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa, cơ sở thể dục thể thao trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục duy trì các hoạt động văn hoá, thể dục thể thao đã được huyện quan tâm chú trọng, hoạt động hội tụ nhiều bản sắc dân tộc, có nét văn hoá riêng, lâu đời nay của đồng bào dân tộc thiểu số bản địa vẫn lưu giữ, đặc biệt được thể hiện rõ trong những ngày lễ hội truyền thống, hội mùa.

- Tham gia các hội chợ, hội nghị và các sự kiện du lịch do ngành Văn hóa Thông tin, UBND tỉnh tổ chức để quảng bá sản phẩm du lịch và hình ảnh Tu Mơ Rông. Xây dựng kế hoạch, giải pháp thu hút đầu tư phát triển du lịch, đa dạng hóa các sản phẩm du lịch; nâng cao chất lượng các tour, điểm du lịch trên địa bàn huyện. Tăng cường công tác quản lý và phát huy hiệu quả giá trị Khu di tích lịch sử căn cứ cách mạng của tỉnh ủy tại xã Măng Ri. Khai thác tối đa tiềm năng lợi thế về cảnh quan thiên nhiên, bản sắc văn hóa, di tích lịch sử, di sản vật thể và phi vật thể để quảng bá và cung cấp các sản phẩm du lịch đặc trưng, thu hút du khách đến với huyện.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền. Chủ động cung cấp thông tin về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước; về tình hình kinh tế - xã hội, an ninh, chính trị cho các cơ quan thông tấn, báo chí. Tăng cường tiếp xúc, đối thoại, nhất là cơ chế, chính sách gắn liền với cuộc sống của người dân và hoạt động của doanh nghiệp.

- Nâng cao chất lượng phát sóng, chất lượng các chương trình phát thanh truyền hình.

- Tăng cường và nâng cao hiệu quả hoạt động của Trang thông tin điện tử huyện. Trong đó, tập trung tuyên truyền các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, thông tin tuyên truyền về các sự kiện lớn trong năm,... Cập nhật đầy đủ, kịp thời các thủ tục hành chính mới được công bố.

** Khoa học công nghệ*

- Từng bước áp dụng công nghệ mới, hiện đại vào sản xuất ở một số lĩnh vực: chế biến nông sản, dược liệu,… Đẩy mạnh nghiên cứu, hợp tác, chuyển giao và ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp, trong đó chú trọng các khâu: chọn tạo giống, kỹ thuật canh tác, chăm sóc, bảo quản, chế biến và tiêu thụ sản phẩm, đảm bảo các yêu cầu tiêu chuẩn, quy chuẩn của quốc gia và khu vực.

- Chú trọng ứng dụng công nghệ sinh học trong sản xuất nông nghiệp. Tập trung nghiên cứu, ứng dụng công nghệ sinh học trong phòng trừ sâu bệnh hại cây trồng; xử lý ô nhiễm môi trường; phòng chống dịch bệnh trong chăn nuôi. Ứng dụng sản xuất nông nghiệp công nghệ cao đối với một số sản phẩm có lợi thế của huyện.

3. Công tác nội vụ; quốc phòng, an ninh

a. Cải cách hành chính, cải cách tư pháp; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước

- Thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan, đơn vị theo các Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, 108/2020/NĐ-CP và 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ; Thực hiện công tác Điều động, luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức; chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định 59/2019/NĐ-CP.

- Tăng cường kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các cơ quan, đơn vị huyện và UBND các xã trên địa bàn huyện để có biện pháp đôn đốc, chấn chính, kịp thời.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao về chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ công chức, viên chức theo vị trí việc làm, chức danh hiện đang đảm nhiệm nhằm chuẩn hóa nguồn nhân lực trong các cơ quan Nhà nước trên địa bàn huyện, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ thời gian tới.

b. Về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

- Thực hiện thanh tra, kiểm tra, giám sát theo kế hoạch và đột xuất, chú trọng công tác tự kiểm tra nhằm kịp thời phát hiện và xử lý những hành vi vi phạm trong các lĩnh vực. Tập trung giải quyết nhanh chóng những bức xúc của Nhân dân; đề cao trách nhiệm của lãnh đạo cấp ủy, chính quyền địa phương trong công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng. Công khai, minh bạch và thực hiện kiên quyết, đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng.

c. Quốc phòng, an ninh

- Tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh, xây dựng thế trận an ninh nhân dân, nền quốc phòng toàn dân, xây dựng lực lượng vũ trang đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng; duy trì các chế độ trực chỉ huy, trực ban tác chiến, tăng cường công tác bám nắm địa bàn trọng điểm, làm tốt công tác đảm bảo an ninh nông thôn, phòng ngừa tội phạm, tai nạn, tệ nạn xã hội góp phần đảm bảo ANCT trên địa bàn.

- Kịp thời phát hiện và xử lý có hiệu quả những vấn đề liên quan đến an ninh-chính trị. Chủ động đấu tranh, ngăn chặn, làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình", "bạo loạn, lật đổ" của các thế lực thù địch, phản động; không để xảy ra biểu tình, nhen nhóm hình thành tổ chức phản động, đặc biệt là trong các dịp lễ, tết, các sự kiện chính trị của đất nước và địa phương.

- Thực hiện có hiệu quả công tác phòng ngừa, chủ động tấn công, trấn áp tội phạm; triệt xóa các băng, nhóm tội phạm, các hoạt động cho vay nặng lãi, tín dụng đen... Quản lý, bảo vệ và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm hành lang an toàn đường bộ; tăng cường tuần tra, ngăn ngừa, kiềm chế tai nạn giao thông.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 và mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Kế hoạch phát triển Kinh tế xã hội năm 2023 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện;
- UBND các xã;
- Lưu: VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Võ Trung Mạnh